



VIETNAM
AUSTRALIA
INTERNATIONAL
SCHOOL



Cambridge Assessment
International Education

PARENT AND STUDENT HANDBOOK

School Year 2020-2021



ACKNOWLEDGEMENT AND UNDERSTANDING FORM

Dear Parents and Students,

Please review this edition of the School Year 2020-2021 Parent and Student Handbook of the Vietnam Australia International School (VAS), sign the statement below and return the form to the campus office (via homeroom teacher) before 29 August 2020.

I/we have read, understood the entire contents of the Parent and Student Handbook, including the rules, regulations and policies of attendance, behavior expectations, online teaching and learning, dress code, disciplinary code, the student acceptable use policy etc. and agree to abide by the such rules, regulations, and policies of Vietnam Australia International School.

Parent Name (Printed)

Student Name (Printed)

Date

Parent Signature

Student Signature

Date

** Signatures represent receipt of the Parent and Student Handbook and parent's and student's awareness of school policies and procedures for School Year 2020-2021.*

XÁC NHẬN VÀ QUY ƯỚC

Thưa Quý Phụ huynh và các em học sinh thân mến!

Xin vui lòng đọc kĩ Sổ tay dành cho Phụ huynh và Học sinh của Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Việt Úc (VAS), năm học 2020-2021, kí xác nhận và gửi lại cho văn phòng cơ sở (thông qua giáo viên chủ nhiệm) trước ngày 29 tháng 8 năm 2020.

Tôi/Chúng tôi đã đọc và hiểu rõ toàn bộ nội dung quyền Sổ tay dành cho Phụ huynh và Học sinh bao gồm các nội quy về chuyên cần, quy định về hành vi, qui tắc ứng xử, dạy và học qua internet, quy định về trang phục, kỉ luật học đường, quy định về quyền sử dụng các phương tiện công nghệ thông tin v.v... và đồng ý tuân thủ các nội quy và quy định này của VAS.

Tên phụ huynh (Chữ in hoa)

Tên học sinh (Chữ in hoa)

Ngày kí

Chữ kí của phụ huynh

Chữ kí của học sinh

Ngày kí

** Chữ kí xác nhận việc đã nhận quyền Sổ tay dành cho Phụ huynh và Học sinh cũng như việc đã hiểu rõ và cam kết tuân thủ các nội quy, quy định và chính sách áp dụng tại VAS, năm học 2020-2021.*

Permission Form for Publishing of Student Work and Photograph on World Wide Web and other media means

We understand that our child's work, writing, or photograph may be published on the school's web page at <http://www.vas.edu.vn> and/or any other legal media means. We hereby give our permission to the School to publish our child's work, writing, or photograph on those media means throughout his/her schooling duration with VAS. We further understand that no family name, home address or home telephone number(s) will be published with such work.

Parent Name (Printed)

Student Name (Printed)

Date

Parent Signature

Student Signature

Date

Note: for students of kindergarten and primary grades, the school requires only the signature of their parents/guardian.

Cho phép đăng tải các hoạt động và hình ảnh của học sinh

Chúng tôi hiểu rằng các hoạt động, bài viết, hoặc hình ảnh của con/em chúng tôi có thể được đăng trên trang thông tin điện tử của trường tại <http://www.vas.edu.vn> và/hoặc các phương tiện thông tin khác phù hợp với pháp luật Việt Nam. Tôi đồng ý để trường đăng tải các hoạt động, bài viết hoặc hình ảnh của con/em tôi trên trang thông tin điện tử của trường và/hoặc các phương tiện thông tin khác trong suốt thời gian con/em tôi học tại trường. Chúng tôi cũng hiểu rằng trường không tự ý đăng tên gia đình, địa chỉ nhà, hoặc số điện thoại cùng với các nội dung đăng tải như trên.

Tên Phụ huynh (Chữ in hoa)

Tên Học sinh (Chữ in hoa)

Ngày

Chữ kí của Phụ huynh

Chữ kí của Học sinh

Ngày

Lưu ý: Đối với học sinh Mầm non và Tiểu học, Nhà trường chỉ yêu cầu có chữ kí của Phụ huynh hoặc Người Giám hộ.

STUDENT / PARENT INFORMATION UPDATE FORM
(Applicable for returning students only)

CẬP NHẬT THÔNG TIN PHỤ HUYNH / HỌC SINH
(Dành cho học sinh tái ghi danh)

In order to ensure the School can provide the latest contact information of parents and students in the information portal of the School and the Department of Education and Training of HCMC (DOET), please complete the information form below and send back to your child's campus office (via homeroom teacher) together with the confirmation slips on the above two pages before 29 August 2020.

Nhằm giúp nhà trường cập nhật thông tin mới nhất của phụ huynh và học sinh trên cổng thông tin điện tử của Nhà trường cũng như của Sở Giáo dục và Đào tạo, Quý Phụ huynh vui lòng cập nhật và bổ sung đầy đủ các thông tin bên dưới và gửi lại cho cơ sở (thông qua giáo viên chủ nhiệm) cùng với các phiếu xác nhận tại 2 trang ở trên trước ngày 29/08/2020.

Họ và tên / *Student's name*: (Viết chữ in hoa / *Capital letters*)

Ngày tháng năm sinh / *DOB*:..... Nơi sinh / *POB*:

Quê quán / *Hometown*:

Dân tộc / *Ethnic group*:..... Tôn giáo / *Religion*:

***Hộ khẩu thường trú / Registered address:** Số nhà / *House number*:

Đường / *Street*: Tổ / *Hamlet*:

Phường / *Ward*:..... Quận / *District*:

Khu phố / *Quarter*: Tỉnh-TP / *Town-City*:.....

***Chỗ ở hiện nay / Current address:** Số nhà / *House number*:

Đường / *Street*: Tổ / *Hamlet*:

Phường / *Ward*:..... Quận / *District*:

Khu phố / *Quarter*: Tỉnh-TP / *Town-City*:.....

***Số anh chị em trong gia đình / Number of siblings:**..... Là con thứ mấy / *Birth order*:.....

***Thông tin ba mẹ/Parent information:**

Thông tin Ba / Father:

Họ và tên Ba/Full name:.....

Năm sinh/DOB:.....

Số điện thoại/phone number:.....

Địa chỉ email/email address:.....

Thông tin Mẹ / Mother

Họ và tên Mẹ /Full name:

Năm sinh/DOB:.....

Số điện thoại/phone number:

Địa chỉ email/email address:.....

Nghề nghiệp của cha:

☐ Công chức,viên chức Nhà nước / *State Officer*

☐ Làm việc cho khối tư nhân / *Employee*

☐ Kinh doanh / *Businessman*

☐ Khác / *other*:.....

Nghề nghiệp của mẹ:

☐ Công chức,viên chức/ *State Officer*

☐ Làm việc cho khối tư nhân/*Employee*

☐ Kinh doanh / *Businesswoman*

☐ Khác / *other*:.....

Số điện thoại đăng ký nhận sms/ Phone number to receive sms from VAS:.....

Phụ huynh ký tên

WELCOME STATEMENT

We would like to welcome you all to Vietnam Australia International School (VAS). Whether you are returning for the new school year or this is your first time attending our school, you may rest assured that VAS is in the business of providing you with a first-class education in both academic and extra-curricular fields.

This guide has been produced to help both students and their parents to understand the VAS philosophy and ways of doing things that ensure each and every student can benefit the most from attending VAS.

The rules and guidelines are there to protect and serve. They are strictly enforced but are drafted for the benefit of the students, parents, and teachers alike. Please ensure that you familiarize yourself with the guide and do not hesitate to contact VAS should you have any questions.

We wish all students a fruitful school year ahead.

Yours sincerely,

VAS Management

THÔNGIỆP CHÀO MỪNG

Thay mặt Ban Giám hiệu, chúng tôi xin chào đón tất cả các em học sinh đến với Hệ thống Trường Quốc tế Việt Úc (VAS). Dù là học sinh cũ hay học sinh mới, các em đều có thể yên tâm rằng VAS là nơi mang đến cho các em chương trình giáo dục tiên tiến và toàn diện, giúp các em phát triển hài hòa cả về tri thức, tâm hồn, thể chất và thẩm mỹ.

Cuốn Sổ tay này được biên soạn nhằm giúp các em học sinh và Quý Phụ huynh hiểu được triết lý giáo dục và các quy định, chính sách của VAS nhằm đảm bảo mỗi học sinh đều nhận được lợi ích tối đa trong suốt thời gian học tập và rèn luyện tại VAS.

Với mục đích bảo vệ và phục vụ, các quy định được soạn ra và thực thi nghiêm túc vì lợi ích chung của học sinh, phụ huynh và giáo viên. Do vậy, Quý Phụ huynh và học sinh vui lòng đọc kỹ và nắm rõ các quy định, chính sách trong Sổ tay này và đừng ngần ngại liên hệ với chúng tôi nếu có bất kỳ thắc mắc nào.

Chúc toàn thể các em học sinh một năm học mới thành công.

Chào thân ái.

Ban Điều hành VAS

VISION

To be a growing school group of excellence, preparing students to be successful in life and higher education, whilst preserving Vietnamese values through a combination of National and International education programmes.

MISSION

- VAS will transparently set out its core values and empower all its stakeholders to fully apply themselves to achieve the highest standard in each of these values in a culture of continuous improvement.
- VAS will deliver a harmonious combination of national and international education programmes with high level of English and Vietnamese language proficiency.
- VAS will create a community of national and international managers, teachers and staff who passionately and efficiently deliver VAS's education programmes.
- VAS will excel in communicating and engaging with parents to create a partnership where parents support teachers and staff to ensure that their children achieve their full potential.
- VAS will provide its education programmes to a growing number of students and in a growing number of locations in a sustainable and responsible manner.

SCHOOL HOURS

- Kindergarten School starts at 8:00 a.m. and ends at 4:00 p.m.
- Primary School starts at 7:45 a.m. and ends at 4:15 p.m.
- Secondary School starts at 7:30 a.m. and ends at 4:30 p.m.

TÂM NHÌN

Trở thành một hệ thống trường học xuất sắc và không ngừng phát triển – nơi trang bị cho học sinh nền tảng vững vàng thông qua sự kết hợp hài hòa giữa Chương trình Giáo dục Quốc gia và Chương trình Giáo dục Quốc tế, giúp các em thành công ở các bậc học cao hơn và trong cuộc sống, đồng thời vẫn gìn giữ những giá trị truyền thống của Việt Nam.

SỨ MẠNG

- VAS xác định một cách rõ ràng các giá trị cốt lõi và tạo điều kiện tốt nhất cho tất cả các bên liên quan cống hiến nhằm đạt được tiêu chuẩn cao nhất của mỗi giá trị trên tinh thần cải tiến liên tục.
- VAS kết hợp giảng dạy hài hòa Chương trình Giáo dục Quốc gia và Chương trình Giáo dục Quốc tế, giúp học sinh thông thạo cả Tiếng Việt và Tiếng Anh.
- VAS xây dựng một tập thể xuất sắc các nhà quản lí, giáo viên và nhân viên trong nước và quốc tế - những người thực hiện một cách nhiệt huyết và hiệu quả những chương trình giáo dục của VAS.
- VAS liên tục xây dựng mối giao tiếp thường xuyên và quan hệ gắn kết với phụ huynh mà ở đó phụ huynh đóng vai trò hỗ trợ đắc lực, giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của học sinh.
- VAS thu hút ngày càng nhiều học sinh cũng như mở rộng số lượng cơ sở giáo dục trên nền tảng của trách nhiệm và phát triển bền vững.

GIỜ HỌC

- Khối Mầm non: bắt đầu lúc 8h sáng và kết thúc lúc 4h chiều.
- Khối Tiểu học: bắt đầu lúc 7h45 sáng và kết thúc lúc 4h15 chiều.
- Khối Trung học: bắt đầu lúc 7h30 sáng và kết thúc lúc 4h30 chiều.

CORE VALUES

 <p>Excellence Students demonstrate problem solving skills, and set and achieve high standards in everything they pursue or do.</p>	 <p>Confidence Students are comfortable taking risks, confident in their abilities, and powerful expressing themselves in Vietnamese and English.</p>	 <p>Integrity Students are honest, responsible, conscientious, and honor their words.</p>
 <p>Teamwork Students work effectively and collaboratively, inspire and care for others, whilst showing leadership and team member qualities.</p>	 <p>Respect Students recognize and acknowledge other people in their community, and are tolerant and accepting of others as they are and as they aren't.</p>	 <p>Passion Students are passionate about life-long learning, intellectual curiosity and achieving success in their studies and in life.</p>
 <p>National Pride Students are knowledgeable and proud of their Vietnamese linguistic and cultural heritage such as family values, sense for community, and traditional Vietnamese hospitality, whilst being confident global citizens.</p>		

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

 <p>Xuất sắc Học sinh có khả năng giải quyết vấn đề, tự đặt ra và đạt được những tiêu chuẩn cao trong mọi hoạt động các em theo đuổi và thực hiện.</p>	 <p>Tự tin Học sinh tự tin đương đầu với thách thức, tin tưởng vào khả năng của mình và mạnh dạn thể hiện quan điểm bằng cả ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh.</p>	 <p>Chính trực Học sinh trung thực, có trách nhiệm, có lương tâm và thực hiện những điều mình cam kết.</p>
 <p>Tinh thần đồng đội Học sinh hợp tác với đội nhóm hiệu quả, truyền cảm hứng và quan tâm lẫn nhau, đồng thời thể hiện tố chất lãnh đạo.</p>	 <p>Tôn trọng Học sinh biết tôn trọng những người xung quanh, khoan dung và chấp nhận sự khác biệt giữa các thành viên trong cộng đồng.</p>	 <p>Đam mê Học sinh nuôi dưỡng đam mê học tập suốt đời, luôn tìm tòi học hỏi và theo đuổi thành công trong học tập và cuộc sống.</p>
 <p>Tự hào dân tộc Học sinh hiểu biết và tự hào về di sản văn hóa và ngôn ngữ Việt, bao gồm giá trị gia đình, gắn kết cộng đồng, truyền thống hiếu khách, đồng thời tự tin trở thành một công dân toàn cầu.</p>		

IMPORTANT CONTACT INFORMATION**Hoang Van Thu (Primary to Upper Secondary)**

202 Hoang Van Thu Street, Ward 9, Phu Nhuan District, HCMC

Tel: 028 3999 0112

**Ba Thang Hai (Kindergarten to Upper Secondary)
594 Ba Thang Hai Street, Ward 14, District 10, HCMC**

Tel: 028 3864 1770

Sala (Kindergarten to Upper Secondary)

10 Mai Chi Tho, Thu Thiem Residential Area, An Loi Dong Ward, District 2, HCMC

Tel: 028 7300 7576

Sunrise (Kindergarten to Upper Secondary)

No. 1, Road No. 20, Him Lam Residential Area, Tan Hung Ward, District 7, HCMC

Tel: 028 6260 7272

Riverside (Kindergarten to Upper Secondary)

99 Nguyen Thi Thap, Tan Phu Ward, District 7, HCMC

Tel: 028 7301 7576

Garden Hills (Kindergarten to Upper Secondary)

168 Phan Van Tri Street, Ward 5, Go Vap District, HCMC

Tel: 028 3588 3079

Phan Xich Long (Kindergarten to Primary)

1L Phan Xich Long Street, Ward 3, Binh Thanh District, HCMC

Tel: 028 3517 2747

THÔNG TIN LIÊN LẠC QUAN TRỌNG**Hoàng Văn Thụ (Tiểu học đến Trung học Phổ thông)**

202 Hoàng Văn Thụ, Phường 9, Quận Phú Nhuận, TP. HCM

ĐT: 028 3999 0112

Ba Tháng Hai (Mầm non đến Trung học Phổ thông)

594 Ba Tháng Hai, Phường 14, Quận 10, TP. HCM

ĐT: 028 3864 1770

Sala (Mầm non đến Trung học Phổ thông)

10 Mai Chí Thọ, Khu đô thị mới Thủ Thiêm, Phường An Lợi Đông, Quận 2, TP. HCM

ĐT: 028 7300 7576

Sunrise (Mầm non đến Trung học Phổ thông)

Số 1 Đường số 20, Khu dân cư Him Lam, Phường Tân Hưng, Quận 7, TP. HCM

ĐT: 028 6260 7272

Riverside (Mầm non đến Trung học Phổ thông)

99 Nguyễn Thị Thập, Phường Tân Phú, Quận 7, TP. HCM

ĐT: 028 7301 7576

Garden Hills (Mầm non đến Trung học Phổ thông)

168 Phan Văn Trị, Phường 5, Quận Gò Vấp, TP. HCM

ĐT: 028 3588 3079

Phan Xích Long (Mầm non đến Tiểu học)

1L Phan Xích Long, Phường 3, Quận Bình Thạnh, TP. HCM

ĐT: 028 3517 2747

EDUCATION PROGRAMME AND STUDY PATHWAY

In the School Year 2020-2021, VAS offers the following education programmes and study pathways to its students:

- (i) Cambridge English Programme (CEP)
- (ii) Cambridge Academic Programme (CAP) , and
- (iii) Cambridge Academic Programme International (CAPI)

Pathway 1: Cambridge English Programme (CEP)

The CEP Pathway is offered for students from grade 1 to grade 12 in all VAS multi-level campuses with the focus placed on the learning and mastering of the English language in parallel with the full National Education Programme. The Cambridge English Programme is regulated by Cambridge Language Assessment, University of Cambridge, who specializes in providing international English Proficiency Courses and qualifications worldwide.

The Cambridge English Programme is based on the framework of the English for Speakers of Other Languages (ESOL) by Cambridge English Language Assessment, which is part of the University of Cambridge and has been providing English language assessments and qualifications globally for more than 100 years. The ESOL Programme is one of most popular English language programmes for speakers whose native language is not English. The programme offers a wide range of English courses which are tailored to specific needs and abilities of learners and provides them with internationally recognised English qualifications such as Starters, Movers, Flyers, KET, PET, FCE, etc. These qualifications are equivalent to respective qualifications of the Common European Framework of Reference for Languages (CEFR) and also convertible into TOEFL and IELTS grades.

CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY VÀ LỘ TRÌNH HỌC TẬP

Trong năm học 2020-2021, VAS cung cấp các chương trình giáo dục và lộ trình học tập sau đây cho học sinh:

- (i) Chương trình giáo dục quốc gia kết hợp với Chương trình tiếng Anh Cambridge (Cambridge English Programme – CEP)
- (ii) Chương trình giáo dục quốc gia kết hợp với Chương trình giáo dục phổ thông Cambridge (Cambridge Academic Programme - CAP), và
- (iii) Chương trình tích hợp quốc tế toàn phần Cambridge (Cambridge Academic Programme International – CAPI)

Lộ trình học tập 1: Chương trình quốc gia kết hợp với chương trình tiếng Anh Cambridge (CEP)

Lộ trình CEP được triển khai cho học sinh từ lớp 1-12 tại tất cả các cơ sở liên cấp của VAS, kết hợp giữa Chương trình Giáo dục Quốc gia của Việt Nam với Chương trình tiếng Anh của Cambridge, do Hội đồng Khảo thí Ngôn ngữ Cambridge (Cambridge Language Assessment), thuộc Đại học Cambridge cung cấp. Hội đồng Khảo thí Ngôn ngữ Cambridge là tổ chức chuyên cung cấp các chương trình và bằng cấp tiếng Anh trên toàn thế giới trong hơn 100 năm qua.

Chương trình tiếng Anh Cambridge được xây dựng trên nền tảng Chương trình tiếng Anh cho người nói ngôn ngữ khác (ESOL). Chương trình cung cấp các khóa học tiếng Anh đa dạng phù hợp với nhu cầu và khả năng cụ thể của học sinh với các bằng cấp, chứng chỉ quốc tế được công nhận rộng rãi toàn cầu, ví dụ Starters, Movers, Flyers, KET, PET, FCE... Những bằng cấp, chứng chỉ này ngang bằng với các trình độ tiếng Anh được quy định tại Khung tham chiếu về ngôn ngữ của Cộng đồng chung Châu Âu (CEFR) và cũng có thể quy đổi sang các trình độ TOEFL hoặc IELTS tương ứng.

The CEP Pathway also comprises of a Cambridge-based Information and Communication Technology (ICT) subject. In addition, the pathway integrates lessons focused on mathematical and science vocabulary to facilitate a more effective and smoother transition for students moving from CEP to CAP pathway. Starting from the school year 2020-2021, Global Perspectives will also be introduced for CEP students from grade 6 and above. This is a significant step in further enhancing the quality of the CEP pathway, which aims at equipping students with the transferrable skills required for a globalized world including critical thinking, analyzing, synthesizing, reflection, research, communication & collaboration.

Lộ trình CEP cũng bao gồm môn học Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) được phát triển trên nền tảng môn Công nghệ Thông tin và Truyền thông của Chương trình Giáo dục Quốc tế Cambridge. Ngoài ra lộ trình còn bao gồm các giờ học từ vựng / thuật ngữ môn Toán và Khoa học bằng tiếng Anh nhằm hỗ trợ việc chuyển đổi của học sinh từ lộ trình CEP sang CAP được thuận lợi, dễ dàng. Bắt đầu từ năm học 2020 - 2021, môn Tìm hiểu các Vấn đề Toàn cầu cũng được đưa vào giảng dạy cho học sinh của lộ trình CEP từ lớp 6 trở lên. Đây là một bước tiến quan trọng của lộ trình CEP nhằm giúp học sinh phát triển những kĩ năng chuyển đổi ưu việt và cần thiết trong môi trường toàn cầu hóa, bao gồm tư duy phản biện, phân tích, đánh giá, tự phản chiếu, kĩ năng nghiên cứu, giao tiếp và hợp tác.

Study pathway 2: Cambridge Academic Programme (CAP)

The CAP pathway is developed for students from grade 1 to 10 at all VAS's multi-level campuses. At grade 11-12, the CAP pathway is offered at designated campuses only. The pathway offers a harmonious combination of the optimized National Education Programme with the Cambridge Education Programme, including Cambridge Checkpoint Primary, Cambridge Checkpoint Secondary, Cambridge IGCSE, Cambridge AS and Cambridge A Level), provided by Cambridge Assessment International Education (formerly known as Cambridge International Examinations).

The Cambridge International Education Programme is one of the most popular education programmes in the world and has been on offer in more than 10,000 schools in 160 countries. The Cambridge International Education Programme is also chosen to be taught in parallel with the national educational programmes of many countries such as Sweden, Germany, Italy, Spain, Indonesia and India, etc.

Lộ trình học tập 2: Chương trình quốc gia kết hợp với Chương trình phổ thông Cambridge (CAP)

Lộ trình CAP được triển khai xuyên suốt cho học sinh từ lớp 1-10 tại tất cả các cơ sở liên cấp của VAS. Ở lớp 11-12, lộ trình CAP chỉ được triển khai tại một số cơ sở nhất định. Lộ trình CAP kết hợp hài hòa giữa Chương trình Giáo dục Quốc gia được tối ưu hóa với việc phát triển các kiến thức, kỹ năng học thuật quốc tế chuyên sâu của Chương trình Giáo dục Phổ thông Quốc tế Cambridge qua 4 giai đoạn, bao gồm: Cambridge Checkpoint Tiểu học, Cambridge Checkpoint Trung học cơ sở, Trung học Đại cương Quốc tế Cambridge – IGCSE và Tú tài nâng cao Cambridge AS/A Level, do Cơ quan Đánh giá Giáo dục Quốc tế thuộc Đại học Cambridge (trước đây gọi là Hội đồng Khảo thí Quốc tế Cambridge) cung cấp.

Chương trình Giáo dục Phổ thông Quốc tế Cambridge là một trong những chương trình giáo dục quốc tế phổ biến nhất hiện nay và đang được triển khai tại 10.000 trường trên 160 quốc gia. Đây cũng là chương trình được lựa chọn để dạy song song với chương trình giáo dục quốc gia của nhiều nước trên thế giới như Thụy Điển, Đức, Ý, Tây Ban Nha, Indonesia, Ấn Độ...

Pathway 3: Cambridge Academic Programme International (CAPI)

Starting from the school year 2020-21, the CAP International pathway will be offered to students from grades 9-12 at some designated VAS campuses. The CAP International pathway is a breakthrough in the process of developing educational options at VAS. The programme is built on the full integration of the Cambridge academic subjects with equivalent national education courses, issued in accordance with the circular 32/2018/TT-BGDĐT dated 26 December 2018 by the Minister of Education and Training.

The breakthrough nature of the CAP International pathway lies in the arrangement that the majority of the content topics of English, Mathematics, Natural Sciences and some Social Sciences Subjects from the national education programme which have already been integrated and covered under the similar subjects of the Cambridge education programme. As such, students will be required to study only the remaining subjects of the national education programme such as Vietnamese literature, History & Geography, Citizenship Education, Technology, Arts, Education of National Defence and Security, as well as cover some additional topics. This provides a full and effective solution to resolving the pressure faced by students in trying to cope with both programmes, enabling them to focus their time on the Cambridge academic subjects. This ensures that the requirements of the national education programme remain fully covered. This will also enable students to sit for exams offered by both education programmes and acquire both Cambridge and national qualifications.

Lộ trình học tập 3: Chương trình tích hợp quốc tế toàn phần Cambridge (CAPI)

Bắt đầu từ năm học 2020-2021, Chương trình tích hợp quốc tế toàn phần Cambridge (CAP International) sẽ được đưa vào giảng dạy cho học sinh lớp 9-12 tại một số cơ sở liên cấp của VAS. Chương trình CAP International là một bước phát triển đột phá trong quá trình hoàn thiện các chương trình giáo dục tại VAS. Chương trình được xây dựng trên cơ sở tích hợp sâu rộng chương trình giáo dục phổ thông Cambridge với chương trình giáo dục phổ thông mới của Việt Nam, được ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam.

Điểm đột phá của Chương trình là phần lớn nội dung học tập của các môn Toán, Khoa học tự nhiên, tiếng Anh và một số môn Khoa học xã hội của Chương trình giáo dục quốc gia đã được tích hợp trong nội dung các môn học tương ứng của Chương trình Cambridge. Như vậy, học sinh sẽ chỉ học một số môn còn lại như Ngữ văn, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục công dân, Công nghệ, Mĩ thuật, Giáo dục quốc phòng và an ninh cùng một số chủ đề bổ sung môn Toán, Khoa học tự nhiên của chương trình giáo dục quốc gia. Điều này giúp giải quyết một cách triệt để vấn đề học quá tải của học sinh, đảm bảo các em có thể tập trung vào các môn học của Chương trình Cambridge, đồng thời vẫn có thể hoàn thành chuẩn kiến thức, phẩm chất và năng lực của chương trình giáo dục quốc gia và có thể tham gia các kì kiểm tra, đánh giá để đạt được các chứng chỉ, bằng cấp tương ứng của cả hai chương trình.

ONLINE TEACHING & LEARNING (VIA INTERNET)**DẠY VÀ HỌC QUA INTERNET**

In the case where local authorities mandate school closures under exceptional circumstances (e.g. global pandemic, natural disasters, Force Majeure), or the school is impacted by reasons such as fire, acts of God, war, terrorism, etc., to ensure the safety of all, the school can institute Online Learning as a substitute which are co-ordinated and prescribed by teachers. The school is committed to maintaining the quality of teaching and learning with Online Learning. Students' attendance and work online will be recorded to allow teachers to track student progress. The school's responsibility is to prepare and deliver Online Learning content, it's the parents' responsibility to ensure their child(ren) participate, attend and complete the programme provided.

The school may, at its sole discretion, also temporarily suspend the teaching and reschedule onsite teaching time instead of Online Learning to ensure the set curriculum is delivered in full. This may impact school vacation time however.

In such circumstances, the school will deem teaching obligations have been committed and delivered in full and full fees remain payable and no refund (full or partial) shall be given including cases where parents decide to withdraw their child(ren) and / or not have them participate during such time. In these cases, the school cannot ensure that the full curriculum will be delivered to the concerned students.

Trong trường hợp các cơ quan chức năng yêu cầu đóng cửa trường học trong những bối cảnh bất thường (như thiên tai, dịch bệnh và / hoặc các điều kiện bất khả kháng khác) hoặc Nhà trường bị ảnh hưởng bởi các sự kiện như hỏa hoạn, chiến tranh, khủng bố, v.v.), để đảm bảo sự an toàn cho tất cả các bên liên quan, Nhà Trường có thể thay thế hoạt động dạy và học tại Nhà Trường bằng hình thức dạy và học qua internet. Nhà Trường cam kết đảm bảo chất lượng dạy và học qua internet cho học sinh. Tất cả học sinh sẽ được theo dõi chuyên cần nhằm đảm bảo sự tiến bộ của các em. Trách nhiệm của Nhà Trường là chuẩn bị và triển khai các hoạt động dạy học qua internet cho học sinh, trách nhiệm của Phụ Huynh là đảm bảo học sinh tham gia học tập qua internet đầy đủ và hoàn tất chương trình mà Nhà Trường triển khai.

Nhà Trường cũng bảo lưu quyền tạm dừng hoạt động dạy học và sắp xếp lại lịch dạy & học tại Nhà Trường thay thế các hoạt động dạy và học qua internet nhằm đảm bảo chương trình giáo dục được hoàn thành đầy đủ. Điều này có thể ảnh hưởng đến các kỳ nghỉ của học sinh.

Trong những trường hợp như nêu trên, Nhà trường mặc nhiên tuân thủ và cam kết các nghĩa vụ dạy học cho học sinh một cách trọn vẹn, đầy đủ, do đó, toàn bộ học phí vẫn phải được thanh toán đầy đủ và sẽ không có hoàn lại (dù là một phần hay toàn bộ), ngay cả trong trường hợp Phụ Huynh tự rút học sinh khỏi Nhà Trường hay quyết định không cho học sinh tham gia các hoạt động / lịch học tập thay thế mà Nhà trường triển khai. Trong những trường hợp này, Nhà Trường không thể đảm bảo hoàn thành chương trình giáo dục tương ứng cho học sinh.

INTERNATIONAL ASSESSMENTS / QUALIFICATIONS

As VAS is fully authorized by Cambridge Assessment International Education (CAIE) as a Cambridge International school At VAS, it is mandatory for students to take the international assessments and examinations to achieve the following qualifications, in addition to the qualifications obtained through the national education programme as regulated by the Ministry of Education and Training (MOET).

- (i) Cambridge Primary Checkpoint (Grade 5 CAP)
- (ii) Cambridge Lower Secondary Checkpoint (Grade 8 CAP)
- (iii) Cambridge IGCSE (Grade 10 CAP & CAPI)
- (iv) Cambridge AS & A Level (Grade 11 - 12 CAP & CAPI)
- (v) Starters / Movers / Flyers (Primary CEP)
- (vi) KET / PET (Lower Secondary CEP)
- (vii) IELTS (Grade 10-12).

To ensure students are registered for the above international assessments / exams without any possible delay, the examination fees will be collected in advance from Parents at the beginning of School Year and then be deducted against the official examination fees to be paid to the examination organizations by the examination time.

CÁC KỲ THI / ĐÁNH GIÁ CHUẨN QUỐC TẾ VÀ BẰNG CẤP

VAS là một hệ thống trường học được Cơ quan Đánh giá Giáo dục Quốc tế Cambridge (CAIE) chính thức công nhận là Trường quốc tế Cambridge, do đó, ngoài các bằng cấp, chứng chỉ mà học sinh đạt được ở Chương trình giáo dục quốc gia theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, học sinh theo học tại VAS sẽ tham gia các kỳ thi / đánh giá chuẩn quốc tế bắt buộc dưới đây để lấy bằng cấp, chứng chỉ tương ứng, bao gồm:

- (i) Kỳ thi Chứng chỉ Cambridge Checkpoint Tiểu học (Lớp 5 CAP)
- (ii) Kỳ thi Chứng chỉ Cambridge Checkpoint Trung học (Lớp 8 CAP)
- (iii) Kỳ thi Chứng chỉ Trung học Đại Cương Quốc tế Cambridge (Lớp 10 CAP & CAPI)
- (iv) Kỳ thi Bằng Tú tài Nâng cao Cambridge AS & A Level (Lớp 11 - 12 CAP & CAPI)
- (v) Kỳ thi chứng chỉ Anh ngữ Quốc tế Starters / Movers / Flyers (Bậc Tiểu học lộ trình CEP)
- (vi) Kỳ thi chứng chỉ Anh ngữ Quốc tế KET / PET (Bậc Trung học Cơ sở lộ trình CEP)
- (vii) Kỳ thi chứng chỉ IELTS (Lớp 10-12 tất cả các lộ trình).

Để đảm bảo việc đăng ký cho học sinh tham gia các kỳ thi / đánh giá nêu trên được kịp thời, toàn bộ lệ phí thi của các kỳ thi nói trên sẽ được phụ huynh đóng tạm ứng vào đầu mỗi năm học và sau đó, được khấu trừ vào lệ phí thi chính thức mà học sinh phải nộp cho các cơ quan, tổ chức khảo thí trước thời điểm diễn ra các kỳ thi thuộc năm học đó.

ACADEMIC INTEGRITY**Cheating**

Cheating in any form will not be tolerated at VAS. Instances of clear and intentional cheating will be dealt with as a disciplinary matter and may ultimately result in a suspension from school.

Plagiarizing

Plagiarism is strictly forbidden at VAS. Instances of clear and intentional plagiarism are to be dealt with as a disciplinary matter.

Accidental/unintentional plagiarism will be addressed with counseling and a firm warning.

Homework Policy

Students are strictly required to complete all their homework, the results of which will be part of their learning attitude assessment.

Fieldtrips and Extra-Curricular Activities

Study fieldtrips and extracurricular activities are offered to students on a regular basis during an academic year to help them put their classroom knowledge into practical use and improve their confidence, communication and teamwork skills, self-control, etc.

Attendance

Students are strictly required to be present in class on time. In case they have to be absent from class due to health problems or other personal issues, parents should inform the school in a timely manner.

CÁC QUY ĐỊNH CHUNG TRONG HỌC THUẬT**Gian lận**

Gian lận dưới mọi hình thức sẽ không được chấp nhận tại VAS. Các trường hợp gian lận có chủ ý sẽ được xử lý kỷ luật và có thể dẫn đến việc đình chỉ học tập.

Đạo văn

Việc đạo văn bị nghiêm cấm tại VAS. Trường hợp cố ý sao chép bài hoặc ý tưởng của người khác sẽ được xử lý như một vấn đề vi phạm kỷ luật.

Việc sao chép ngẫu nhiên và không có chủ ý sẽ được xử lý bằng hình thức nhắc nhở hoặc cảnh cáo.

Bài tập về nhà

Học sinh được yêu cầu hoàn thành tất cả các bài tập về nhà. Đây cũng là một trong các tiêu chí để đánh giá thái độ học tập của học sinh.

Các chuyến đi thực tế và hoạt động ngoại khóa

Các chuyến đi thực tế và hoạt động học tập ngoại khóa được tổ chức thường xuyên trong năm học để giúp học sinh có cơ hội vận dụng kiến thức từ lớp học vào thực tế và giúp phát triển sự tự tin, kỹ năng giao tiếp, làm việc đội nhóm, kiểm soát bản thân, v.v...

Chuyên cần

Học sinh được yêu cầu đi học đúng giờ. Trong trường hợp học sinh vắng mặt vì lý do sức khỏe hoặc các vấn đề cá nhân, phụ huynh cần thông báo cho trường một cách kịp thời.

STUDENT RIGHTS AND RESPONSIBILITIES

Student Rights

- Students have the right to a meaningful education that will, to the extent possible, meet their needs.
- Students have the right to know all the rules and responsibilities that affect school life. These are included in this handbook.
- Students have the right to physical and emotional safety.
- Students have the right to review their official school records.
- Students have the right to confer with teachers, counselors, and administrators, and to be treated with respect.
- Students have the right to freely elect peers to positions in their class management team/student organizations.
- Students have the right to submit written suggestions to the Principal and/or Executive Cluster School Director and expect a reply within a reasonable time.

Student Responsibilities Sportsmanship

- Participating in competitive sports is rewarding and builds character, stamina as well as a sense of self-esteem and personal achievement. However, there is an equal benefit from being humble in victory and graceful in defeat.
- When we compete in sports we compete honorably against opponents who are worthy of our respect. At all times students should maintain politeness and good will no matter how competitive a sporting event might be.
- The sign of a true sportsman or woman is respect for him/herself and his/her opponents and teammates at all times. There is no higher goal in sports.

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH

Quyền của học sinh

- Học sinh có quyền được hưởng một nền giáo dục tốt và đáp ứng nhu cầu học tập của mình.
- Học sinh có quyền được biết tất cả các nội quy và trách nhiệm nêu trong quyển Sổ tay này.
- Học sinh có quyền được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.
- Học sinh có quyền được xem đánh giá kết quả học tập chính thức của mình.
- Học sinh có quyền trao đổi với giáo viên, Ban Giám hiệu cũng như các nhân viên trong trường, và quyền được đối xử một cách tôn trọng, công bằng.
- Học sinh có quyền được ứng cử hoặc bầu chọn các bạn vào những vị trí quan trọng trong Hội đồng tự quản lớp và tổ chức đoàn thể học sinh.
- Học sinh có quyền gửi đề xuất bằng văn bản cho Hiệu trưởng và/hoặc Giám đốc Điều hành Cơ sở nhận được câu trả lời trong khoảng thời gian hợp lí.

Trách nhiệm của học sinh Tinh thần Thể thao

- Tham gia các môn thể thao có tính cạnh tranh là bổ ích và giúp học sinh xây dựng tính cách, sức chịu đựng, lòng tự trọng và lập thành tích cá nhân. Điều tuyệt vời là các em vẫn có thể rèn luyện được những phẩm chất đáng quý từ tinh thần “chơi đẹp” trong thể thao cho dù là người chiến thắng hay người thua cuộc.
- Khi thi đấu thể thao, học sinh cạnh tranh với nhau một cách lành mạnh và tôn trọng đối thủ của mình. Trong suốt thời gian tham gia các hoạt động thể thao, các em cần duy trì thái độ lịch sự và tinh thần thiện chí, cho dù trận đấu có mang tính cạnh tranh đến đâu.
- Biểu hiện của một vận động viên chân chính là tôn trọng bản thân, tôn trọng đối thủ và đồng đội của mình tại mọi thời điểm. Đó chính là mục đích cao cả nhất của thể thao.

CODE OF CONDUCT FOR STUDENTS**Classroom Expectations****(1) Be On Task**

- Be on time for class. This means in your seat when the bell rings and working on your bell-work.
- Participate by completing class work when it is assigned.
- Work quickly and quietly on individual assignments. Work cooperatively on group assignments.
- Follow directions promptly and accurately.

(2) Be Responsible

- Have all assignments completed on time.
- Ensure all school's information or announcements are sent to parents.

(3) Be Respectful

- Raise a hand to speak. Do not shout out answers unless the teacher asks you to do so.
- Leave other people's belongings alone.
- Do not write or draw anything on the walls or your desk and keep the school's property in good condition.
- Avoid disruptive behaviour: talking out of turn, tapping on the desk, throwing materials or any other behaviour that distracts from classroom activities.

(4) Be Courteous

- Demonstrate courtesy towards fellow class members by using kind words.
- Speak nicely to one another. No Put-Downs and No "Shut Up" please.
- Food and drinks (besides water) are not allowed in the classroom.
- Do not litter. Put garbage in the right place.

(5) Be Appropriate

- Remember the classroom is an academic setting and topics of conversation, comments, and words should be professional in nature.
- Vulgar language is never appropriate! Violation of this rule will result in an essay explaining why such language is unprofessional in an academic setting.

QUY TẮC ỨNG XỬ ĐỐI VỚI HỌC SINH**Quy tắc lớp học****(1) Học tập nghiêm túc**

- Lên lớp đúng giờ. Điều này có nghĩa là học sinh phải ngồi đúng vị trí tại lớp học của mình khi chuông reo và tuân thủ giờ giấc theo chuông báo của trường.
- Tham gia và hoàn thành đầy đủ công việc trong lớp khi được phân công.
- Hoàn thành bài tập cá nhân một cách nhanh chóng và trật tự. Hợp tác tốt đối với các bài tập nhóm.
- Nghiêm túc tuân thủ hướng dẫn của giáo viên.

(2) Tinh thần trách nhiệm

- Hoàn thành tất cả bài tập đúng thời gian quy định.
- Đảm bảo chuyển tất cả các thông tin/thông báo từ nhà trường đến tay phụ huynh.

(3) Thái độ lịch sự

- Giơ tay xin phát biểu. Chỉ trả lời khi giáo viên yêu cầu và không được nói leo.
- Không tự ý lấy hoặc sử dụng đồ dùng cá nhân của người khác.
- Không được vẽ hay viết lên bàn học, tường, v.v... và phải biết giữ gìn tài sản của lớp, của trường.
- Tránh các hành vi gây rối như: nói chuyện riêng, đập bàn, ném đồ vật hay các hành vi khác làm xáo trộn các hoạt động trong lớp học.

(4) Phép lịch sự

- Nói năng lễ phép và đối xử nhã nhặn với các bạn.
- Dùng lời lẽ phù hợp, không sử dụng tiếng lóng hay lời nói thiếu lịch sự.
- Không được phép đem thức ăn, đồ uống (trừ nước lọc) vào lớp học.
- Bỏ rác đúng nơi quy định. Không xả rác bừa bãi.

(5) Hành xử đúng mực

- Lớp học là môi trường giáo dục, do đó các chủ đề bàn luận, ý kiến hay ngôn ngữ sử dụng phải chuẩn mực và chuyên nghiệp.
- Tuyệt đối không nói tục, chửi thề. Nếu vi phạm, học sinh phải viết bản kiểm điểm về hành vi nói tục, chửi thề.

(6) Be Cooperative

- Work cooperatively with group members. This means not putting people down for their inadequacies but being a leader and inspiring others to live up to their full potential. Remember yelling at, putting down, or threatening group members is not a way to inspire them to work harder.

Outside the Classroom

- While moving in common areas, corridors and halls of the school students should walk to the right (with other students passing to their left).
- Pushing and shoving is strictly forbidden.
- Students should hold the door for the people behind.
- Students need to knock on the door before entering when the lesson has already begun.
- Students are expected to say 'thank you' or 'please' and show courtesy when talking to people in school.

In School Assembly

Students will have the opportunity to experience a variety of assembly programmes during the school year. Certain standards of conduct are expected of students at assemblies. These are:

1. Report to your assigned class before attending an assembly.
2. Come to the assembly with teacher and sit with your assigned class.
3. Cooperate, support and participate in the activities.
4. Pay attention to the speaker or performers.
5. Clapping is the appropriate form of approval at an assembly. Talking, whispering, and whistling, yelling, stamping feet and booing are inappropriate as well as discourteous.

(6) Tinh thần hợp tác

- Hợp tác tốt với các bạn trong nhóm. Điều này có nghĩa là không được cư xử thiếu tôn trọng, miệt thị với các bạn yếu hơn. Ngược lại, hãy cùng làm việc và dẫn dắt để giúp các bạn tiến bộ. La hét, chê trách hay dọa nạt hiển nhiên không phải là cách để giúp đỡ bạn học của mình.

Bên ngoài lớp học

- Khi di chuyển trong khu vực chung, hành lang hay hội trường, học sinh nên đi về phía bên phải, nhường phía bên trái của mình cho người đi theo chiều ngược lại hoặc đang vội.
- Nghiêm cấm việc chen lấn hay xô đẩy.
- Giữ cửa mở cho những người đi sau mình.
- Gõ cửa trước khi vào lớp lúc giờ học đã bắt đầu.
- Nói "cảm ơn", "vui lòng" và sử dụng ngôn ngữ lịch sự khi giao tiếp với người khác.

Tại các buổi sinh hoạt tập thể của trường

Học sinh sẽ có cơ hội trải nghiệm nhiều chương trình sinh hoạt tập thể trong suốt năm học. Trong những dịp như vậy, học sinh cần:

1. Tập trung tại địa điểm của lớp mình trước buổi sinh hoạt.
2. Đi cùng giáo viên và ngồi đúng vị trí của lớp mình.
3. Hợp tác, hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động sinh hoạt tập thể.
4. Lắng nghe người hướng dẫn hoặc người trình diễn.
5. Vỗ tay là một hình thức ủng hộ phù hợp tại các buổi sinh hoạt tập thể. Nói chuyện riêng, nói thầm, huýt sáo, la hét, dẫm chân, phản đối, chế giễu được xem là bất lịch sự.

Food and Drink in Classrooms

Food and drink are not allowed in any instructional spaces. Chewing gum is not allowed in school either.

Exceptions are:

1. Classes that involve the use of food or drink for instructional purposes;
2. School functions that include the serving or consumption of food or drink as part of the activity; and
3. Documented disabilities.

Dress Code and PE Dress Code

Only school uniforms are allowed in the school campuses during school hours.

Use of English Language

It is appropriate that students must use English at all times in any classroom used for classes given in the English language. Students are also encouraged to use English outside the classroom in all other extra-curricular activities.

Use of Computer/Internet*a. Use of Computer/Internet*

Our students use computers and the Internet to learn. Computers and the Internet are essential to facilitate the creative problem solving, information fluency, and collaboration that we see in today's democratic societies. While we want our students to be active contributors in our connected world, we also want them to be safe, legal, and responsible.

To use the school computer and Internet including information system and email, students and parents are required to fully comply with **the Student Acceptable Use Policy (as per the attached Appendix)**.

Thức ăn và đồ uống trong lớp học

Học sinh tuyệt đối không được mang thức ăn và đồ uống (trừ nước lọc) tới bất kì nơi nào có diễn ra hoạt động học tập. Tuyệt đối không được ăn kẹo cao su trong trường.

Trường hợp ngoại lệ:

1. Sử dụng thức ăn và đồ uống phục vụ mục đích học tập trong những giờ học cụ thể.
2. Thức ăn, đồ uống do trường cung cấp trong những dịp sinh hoạt đặc biệt.
3. Trường hợp ốm đau có lí do chính đáng.

Đồng phục

Học sinh phải mặc đồng phục đúng quy định khi đến trường.

Sử dụng tiếng Anh

Học sinh được yêu cầu sử dụng tiếng Anh trong những giờ học được giảng dạy bằng tiếng Anh. Ngoài ra, để tăng cường môi trường nói tiếng Anh và giúp học sinh có cơ hội thực hành tiếng Anh thường xuyên, các em cũng được khuyến khích giao tiếp bằng tiếng Anh bên ngoài lớp học và trong tất cả các hoạt động ngoại khóa trong năm học.

Sử dụng máy tính và mạng Internet*a. Sử dụng máy tính và mạng internet*

Học sinh sử dụng máy tính và mạng internet phục vụ cho việc học tập. Máy tính và mạng internet đóng vai trò quan trọng giúp các em giải quyết vấn đề một cách sáng tạo, đầy đủ thông tin cũng như rèn kĩ năng hợp tác. Một mặt, chúng tôi mong muốn học sinh của VAS trở thành những người đóng góp năng động cho xã hội trong thế giới công nghệ thông tin. Mặt khác, chúng tôi mong các em biết sử dụng máy tính và mạng Internet một cách an toàn, hợp pháp và với tinh thần trách nhiệm cao.

Để được sử dụng máy tính và mạng Internet của trường bao gồm hệ thống thông tin và thư điện tử, học sinh và phụ huynh cần tuân thủ **Chính sách về Quyền sử dụng các phương tiện Công nghệ thông tin (Phản Phụ lục đính kèm)**.

b. Data Privacy Policy

We respects user's privacy and is committed to protecting it. The privacy and data protection policy describes how VAS collects, receives, compiles, stores, uses, processes, discloses, shares and keeps confidential the information of relevant organizations and individuals including students, parents, suppliers, partners, contractors and service providers who: (i) access, use customer interaction channels owned by VAS, including but not limited to: VAS mobile application and official VAS website, other websites and groups on social networks (such as Facebook, Instagram, Twitter) owned by VAS ("**VAS Channel**"); and/or (ii) use other services provided by VAS.

We collect, share and use User Information of a child only when obtaining consent of the child's parents, legal representative and/or guardian. As a parent or representative and/or guardian, please do not allow your children to submit User Information without your permission. (Please refer to the official VAS Data Privacy Policy for further details and information.)

c. Use of Personal Electronic Devices

For the best interest of its students, it is the policy of VAS to prohibit the use of cell phones or any personal electronic devices by students in grade 8 and below on campus during all school days. Electronic devices may be used only when allowed by the school for instructional purposes as we develop students 21st Century Skills. In such events, the school will notify parents in writing to provide students with the required devices and all students are required to honour the teacher's directions and expectations regarding the use of such devices at school.

Violations of the above regulation will result in the confiscation of the cell phone/electronic device (as specified below) and/or other disciplinary actions. The school is not responsible for theft, loss or damage to cell phones or other electronic devices brought onto its property.

d. Bring Your Own Device – (BYOD)

Students from grade 9 and above are required to bring their own device to school for educational purposes. Parents must ensure laptops brought to school meet that minimum requirements specification as set out in the BYOD information letter provided to parents.

b. Chính sách bảo mật dữ liệu

Nhà Trường tôn trọng và cam kết bảo vệ sự riêng tư và tính bảo mật dữ liệu của người dùng. Sự riêng tư và chính sách bảo vệ dữ liệu được thể hiện qua cách VAS thu thập, tiếp nhận, xử lý, lưu, sử dụng, lưu hành, chia sẻ, bảo mật thông tin của các tổ chức, cá nhân liên quan bao gồm học sinh, phụ huynh, nhà cung cấp, đối tác, nhà thầu, v.v. Họ là (i) những người truy cập, sử dụng những kênh tương tác do VAS sở hữu bao gồm nhưng không giới hạn bởi các ứng dụng mạng di động, trang web chính thống của VAS, các trang mạng và mạng xã hội khác (như Facebook, Instagram, Twitter) do VAS sở hữu (sau đây gọi là "**Kênh tương tác VAS**"; và / hoặc (ii) những người sử dụng những dịch vụ khác do VAS cung cấp.

Nhà Trường thu thập, chia sẻ và sử dụng Thông Tin Người Dùng liên quan đến học sinh chỉ khi được sự đồng ý của phụ huynh, người đại diện, người giám hộ hợp pháp của học sinh. Phụ huynh, người đại diện, người giám hộ hợp pháp của học sinh KHÔNG để cho học sinh chia sẻ Thông Tin Người Dùng mà không có sự cho phép của mình.

c. Sử dụng điện thoại di động và các thiết bị điện tử cá nhân

Để đảm bảo lợi ích tốt nhất cho quá trình học tập của học sinh, học sinh không được mang điện thoại di động hay các thiết bị điện tử cá nhân khác tới trường. Học sinh chỉ được mang điện thoại di động hay các thiết bị điện tử cá nhân đến trường để sử dụng vào mục đích học tập (nhằm phát triển các kỹ năng công nghệ của thế kỷ 21) khi có yêu cầu của giáo viên/nhà trường. Trong trường hợp này, nhà trường sẽ thông báo cho phụ huynh bằng văn bản để phụ huynh cung cấp cho học sinh các thiết bị điện tử cá nhân cần thiết mang đến trường và học sinh phải tuân thủ nghiêm ngặt những hướng dẫn của giáo viên về việc sử dụng các thiết bị đó.

Nếu vi phạm quy định trên, học sinh sẽ bị tịch thu điện thoại/thiết bị điện tử (như đề cập ở phần tiếp theo) và/hoặc các hình thức kỷ luật khác. Nhà trường không chịu trách nhiệm đối với bất cứ sự thất lạc, mất mát hoặc thiệt hại nào khi học sinh mang điện thoại/thiết bị điện tử đến trường.

d. Chính sách mang thiết bị cá nhân tới trường (BYOD)

Học sinh từ lớp 9 trở lên được yêu cầu mang máy vi tính xách tay riêng tới trường để phục vụ cho mục đích học tập. Phụ huynh có trách nhiệm đảm bảo máy vi tính xách tay mà học sinh mang tới trường đáp ứng đầy đủ các tính năng và yêu cầu kỹ thuật như Nhà trường đã cập nhật trong thư gửi tới phụ huynh.

No Touch Policy

Students are to keep their hands and feet to themselves at all times. This includes, but is not limited to public displays of affection, horseplay, pushing, shoving or bumping into each other. Dependent upon the severity, No Touch violations can be minor or major violations of the school discipline policy.

Money and Valuables

To avoid the loss or theft of valuables students are advised to take the following precautions:

- Valuables or large amounts of cash should be left at home.
- Expensive valuables should not be kept in lockers.
- Do not leave purses, yearbooks, calculators, or other valuables unattended at any time, even if a classroom is under supervision.
- Report any thefts immediately. Protect your classmates by reporting suspicious activities and/or persons to teacher(s), faculty member(s) or Campus Management immediately.
- The school is not responsible for theft, loss or damage to cell phones or other electronic devices brought onto its property.

Supplies and School Property

Students must utilize school supplies and property with great care. Any damage to school property due to vandalism will result in a verbal warning, fine, and/or compensation in accordance to the level of severity.

Playground Rules

All games should be played only in appropriate areas.

- Do what the teacher or aide tells you to do. They are concerned for your safety.
- Stay within sight of teachers or aides.
- Stay within playground area.
- Never push or roughhouse while on jungle gyms, slides, seesaws, swings, and other equipment.
- Use equipment properly – slide feet first, do not climb outside guardrails, do not stand on swings.

Chính sách “Không đụng chạm”

Học sinh phải có tác phong nghiêm túc, không tày máy tay chân. Điều này bao gồm việc tránh không thể hiện cảm xúc thái quá với người khác nơi công cộng, chạy nhảy đùa cợt, chen lấn xô đẩy, đâm sầm vào người khác. Hình thức và mức độ kỉ luật sẽ được áp dụng tùy theo mức độ vi phạm.

Tiền và các đồ vật có giá trị

Nhằm hạn chế tối đa việc thất lạc hoặc mất mát các tài sản có giá trị, học sinh cần lưu ý các vấn đề sau:

- Không mang các vật dụng có giá trị hoặc những khoản tiền lớn đến trường.
- Không nên để những vật dụng có giá trị trong tủ cá nhân.
- Không để ví, tập sách lưu niệm, máy tính, hoặc những vật dụng có giá trị khác ngoài tầm quan sát, kể cả những khi lớp học có người giám sát.
- Báo ngay với nhà trường trong trường hợp có tổn thất tài sản. Cảnh giác và có ý thức gìn giữ tài sản của bạn khác bằng cách thông báo ngay với thầy, cô Giám thị, Chủ nhiệm hoặc các thầy cô trong Ban Giám hiệu khi phát hiện có hành vi đáng ngờ.
- Nhà trường không chịu trách nhiệm về bất kì mất mát, thất lạc hoặc thiệt hại nào xảy ra khi học sinh mang các tài sản giá trị hoặc tiền bạc đến trường.

Sử dụng các phương tiện, dụng cụ và cơ sở vật chất của trường

Học sinh phải có ý thức giữ gìn cẩn thận các phương tiện, dụng cụ và cơ sở vật chất mà trường cung cấp để học sinh sử dụng. Trong trường hợp cố tình gây thiệt hại, hư hỏng đối với các phương tiện, dụng cụ và cơ sở vật chất của trường, học sinh sẽ bị nhắc nhở, xử phạt và/hoặc đền bù tùy theo mức độ nghiêm trọng của thiệt hại, hư hỏng đã gây ra.

Nội quy sân chơi

Tất cả các trò chơi phải được diễn ra tại các khu vực quy định tương ứng.

- Tuân thủ hướng dẫn của giáo viên/hướng dẫn viên vì sự an toàn của chính các em.
- Luôn ở trong tầm quan sát của giáo viên/người hướng dẫn.
- Luôn ở trong khu vực sân chơi.
- Không xô đẩy, gây mất trật tự khi sử dụng, tham gia các trò chơi.
- Sử dụng các dụng cụ đúng cách – trượt theo tư thế chân xuống trước, không trèo lên tay vịn an toàn, hoặc đứng trên xích đu.

- Do not jump off equipment. When you leave a piece of equipment, make sure that you check to make sure there are no other children in the way.
- Leave backpacks, and bags away from the equipment and the area where you're playing so that no one trips over them and falls.
- Never leave bicycles on the playground. Always put them in the bicycle stand.
- Playground equipment should never be used when they are wet or slippery.
- In very hot weather if the equipment feels hot to the touch, students are advised to avoid playing on them.
- Wear sunscreen when playing outside even on cloudy days so that you do not get sunburned.
- No throwing rocks, sticks, or other objects that might hurt someone.
- No wrestling or fighting.
- No running on sidewalks or stairs.
- Never push or shove.
- Never leave the playground area to chase after a ball. Call an adult for help.
- No rough games allowed.
- Do not try to carry a classmate on your back or shoulders.
- Do not kick, hit, or throw any type of balls against the building except in places especially for this purpose.
- Once you are outside, you are to remain outdoors unless otherwise instructed or have permission to enter the building.
- Do not play around or near buses or cars.
- Do not cross through a group playing a game to get to the other side of the playground – walk around.
- Tell your teacher or aide about broken things or broken glass on the playground.
- Look out for one another. Older students should be especially careful not to be rough with younger children.
- Sau khi sử dụng, để dụng cụ lại đúng chỗ, an toàn, tránh va chạm với bạn khác.
- Để cặp sách đúng nơi quy định, tránh trường hợp các bạn khác vấp ngã.
- Tuyệt đối không để xe đạp ở sân chơi. Để xe đạp đúng nơi quy định.
- Không nên sử dụng các dụng cụ ở sân chơi trong điều kiện bị ướt hoặc trơn trượt.
- Tránh sử dụng các thiết bị hấp thụ nhiệt trong thời tiết nắng, nóng để tránh tổn thương.
- Dùng kem chống nắng khi sử dụng sân chơi ngoài trời ngay cả khi trời không nắng gắt để chống bị cháy nắng.
- Không ném đá, gậy gộc, hoặc những vật khác có thể làm đau hoặc gây thương tích cho người khác.
- Không vật nhau hoặc đánh nhau.
- Không chạy ở lối đi bộ hoặc cầu thang.
- Không xô đẩy, chen lấn.
- Không rượt theo bóng khi bóng chạy ra khỏi khu vực sân chơi. Trong trường hợp cần thiết, đề nghị người lớn giúp đỡ.
- Không chơi các trò chơi khó quá sức, bạo lực gây nguy hiểm.
- Không cõng bạn trên lưng hoặc vai.
- Không đá, tông hoặc ném bất kì loại bóng nào vào tường, trừ khu vực dành riêng cho hoạt động này.
- Khi tập trung vui chơi ở khu vực bên ngoài, học sinh chỉ được phép trở vào lớp khi giáo viên yêu cầu.
- Không chơi ở khu vực gần xe buýt hoặc xe hơi.
- Không chen ngang các nhóm/lớp khác đang chơi trong sân chơi. Hãy đi vòng qua sân để đến phía bên kia.
- Báo ngay cho giáo viên hay người hỗ trợ khi làm rơi, vỡ đồ vật, li thủy tinh trong sân chơi.
- Cẩn thận khi chơi với bạn, không chơi mạnh tay, nhất là khi chơi với các em nhỏ tuổi hơn.

Cafeteria Regulations

1. All food must be eaten in the cafeteria. Gum is not permitted in the cafeteria. No food or drinks are permitted outside of the cafeteria.
2. Students will enter and leave the cafeteria accompanied by their teachers. While in the cafeteria students will eat at their designated tables.
3. Students must remain in seats once they have obtained lunch unless they have permission from an adult.
4. Clear the tables after your meals. Dispose of used cans, bottles, plastic bags and other containers responsibly.
5. It is the responsibility of the entire student body to promote pride in and cleanliness of our cafeteria grounds.

Items Inappropriate for School

1. Clothing advertising drugs, alcohol or which display inappropriate language or designs, including clothing denoting gang affiliation.
2. Revealing or distracting clothing.
3. I-pods, digital cameras, walkmans, CD players, laser lights or other portable electronic equipment (during school hours). These items are disruptive to the learning environment and can be used as an invasion of privacy.
4. Skateboards, roller blades, water guns, chains, spikes, any kind of weapon or lookalike weapon.

**If a student chooses to wear inappropriate clothing, that student will either call a parent to bring appropriate clothing, or be sent home to change (with parental permission).*

***Inappropriate items at school may be permanently confiscated.*

Nội quy căn-tin

1. Học sinh chỉ được phép ăn uống trong phạm vi căn-tin. Học sinh không được nhai kẹo cao su trong căn-tin. Tuyệt đối không được ăn uống ngoài phạm vi này.
2. Khi ở căn-tin, học sinh phải ngồi đúng nơi quy định.
3. Sau khi có phần ăn, học sinh phải ngồi ăn tại chỗ của mình, không được chạy qua, chạy lại, gây mất trật tự và chỉ di chuyển khi có yêu cầu của người lớn.
4. Dọn dẹp bàn ăn của mình sau khi ăn/uống xong. Bỏ vỏ chai, lon, túi gói thức ăn vào đúng nơi quy định.
5. Học sinh có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh chung tại căn-tin.

Vật dụng không phù hợp trong khuôn viên trường học

1. Quần áo có hình ảnh quảng cáo thuốc lá, rượu bia, có in chữ hay thiết kế không phù hợp với môi trường giáo dục.
2. Trang phục lập dị, hở hang.
3. Máy nghe nhạc các loại, máy ảnh, máy quay phim, đèn laser hoặc các dụng cụ điện tử không phù hợp khác. Những thiết bị này gây gián đoạn quá trình học tập và có thể xâm phạm đến sự riêng tư của người khác.
4. Tuyệt đối không được phép mang ván trượt, giày trượt, súng nước, dây xích, dây gai, vũ khí hay bất kì vật dụng nào giống vũ khí vào lớp.

** Trong trường hợp học sinh mang trang phục không phù hợp tới trường như đã nêu ở trên thì hoặc là học sinh phải gọi cho phụ huynh mang trang phục phù hợp đến trường để thay hoặc là học sinh sẽ được yêu cầu về nhà thay đồ.*

*** Các vật dụng không phù hợp mang vào trường có thể bị tịch thu không hoàn lại.*

School Bus Policies

Discipline on school buses is a joint responsibility of the students, the parents, the administrators, and the school system. In order to provide a safe and orderly environment on school buses, the following responsibilities are required:

10 School Bus Rules

1. Obey the driver/bus monitor.
2. Enter and exit the bus safely.
3. Stay properly seated and use seatbelts when available.
4. Keep your hands, feet, and other body parts to yourself.
5. Do not throw anything.
6. Put nothing out of the window.
7. Remain quiet and do not disturb the driver or others.
8. No profanity, indecency, smoking, prohibited items, or vandalism.
9. Do not eat, drink, or chew gum.
10. Be responsible; be safe!

PLUS: The time students spend going to and from school is an extension of their school day. School buses are an extension of the school campus. As such, when students board a bus they are considered to be "on campus". Misbehaviour on the bus may include suspension from the bus, school, and from school-related activities.

Bus Conduct

Before the Bus Arrives

1. Be ready 5 minutes before the target pick up time.
2. Parents/Guardians of Kindergarten and Primary students must stay with students until the bus arrives.

Boarding the Bus

1. Wait for the bus to come to a complete stop.
2. Be polite and take your turn getting on the bus and use the handrail.

Nội quy xe buýt

Kỷ luật trên xe buýt là trách nhiệm chung của học sinh, các bậc phụ huynh, các nhà quản lý hệ thống trường học. Để mang đến một môi trường an toàn và trật tự trên xe buýt, học sinh phải tuân thủ các quy định sau đây:

10 quy định khi đi xe buýt:

1. Tuân thủ sự hướng dẫn của Tài xế/Bảo mẫu.
2. Lên xuống xe một cách an toàn.
3. Ngồi đúng vị trí và đeo đai an toàn.
4. Không tẩy máy tay chân.
5. Không ném đồ.
6. Không vứt đồ qua cửa sổ xe.
7. Giữ trật tự, không làm phiền tài xế và người khác.
8. Không dùng những lời lẽ báng bổ, khiếm nhã, hút thuốc, mang theo vật cấm hoặc phá hoại tài sản.
9. Không ăn, uống hoặc nhai kẹo cao su.
10. Có ý thức trách nhiệm, an toàn.

Lưu ý thêm: Thời gian học sinh di chuyển trên xe được tính như một phần thời gian học tập trong ngày tại trường. Xe buýt trường học được xem là "khuôn viên mở rộng của nhà trường". Vì lẽ đó, khi học sinh sử dụng xe buýt cũng có nghĩa là các em đang ở trong "khuôn viên nhà trường". Hành vi không đúng đắn trên xe buýt có thể dẫn đến việc đình chỉ đi xe buýt, đình chỉ học và các hoạt động học tập liên quan.

Phép ứng xử trên xe buýt

Trước khi xe đến

1. Học sinh nên sẵn sàng trước giờ xe đón 5 phút.
2. Phụ huynh/ Người Giám hộ được yêu cầu đứng chờ xe cùng các học sinh Mầm non và Tiểu học cho đến khi các em được xe rước.

Lên xe

1. Chờ đến khi xe dừng hẳn.
2. Luôn lịch sự, chờ đến lượt lên xe và sử dụng tay vịn.

Conduct on the Bus

1. Follow directions of the bus driver/bus monitor.
2. Walk to assigned seat and remain there.
3. Do not stand or move around while the bus is moving.
4. Talk quietly so that the driver can hear traffic sounds.
5. Keep hands and head inside the bus. Do not stick anything out of the window

Trên xe

1. Tuân theo hướng dẫn của Tài xế/Bảo mẫu.
2. Ngồi đúng vị trí hướng dẫn.
3. Không đứng hoặc đi lại lung tung khi xe đang chạy.
4. Nói khẽ để Tài xế có thể nghe các tín hiệu giao thông.
5. Không thò tay hoặc đầu ra ngoài cửa sổ xe.

Leaving the Bus

1. Do not leave your seat until the bus comes to a full stop.
2. Take your turn; don't crowd in front of others.
3. Use the handrail.
4. Parents/Guardians of Kindergarten and Primary students must be available to pick up their children.

Xuống xe

1. Không rời khỏi chỗ ngồi khi xe chưa dừng hẳn.
2. Chờ đến lượt, không tụ tập cản đường người khác.
3. Nắm chắc tay vịn.
4. Phụ huynh/Người Giám hộ các em học sinh Mầm non và Tiểu học phải có mặt tại nhà để đón trẻ.

Disciplinary Procedural Progression for Improper Behaviour on School Bus

1. Driver/bus monitor warns student.
2. Conference with driver/bus monitor on bus after other students exit.
3. Student assigned a seat near the front.
4. Driver/bus monitor writes up a School Bus Conduct Notice on the student.
5. Student sent to administrator's office and parents called.
6. Disciplinary notice sent to parents.
7. Misconduct on the bus can result in suspension from the bus only. Persistent and severe misconduct on the bus can result in out of school suspension. Examples of severe misconduct include chronic disruptive behaviour and disorderly conduct; fighting & assault on other students.

Quy trình xử lý kỉ luật đối với những vi phạm trên xe buýt

1. Tài xế/Bảo mẫu cảnh cáo.
2. Học sinh vi phạm được yêu cầu trao đổi với Tài xế/Bảo mẫu sau khi học sinh khác xuống xe.
3. Học sinh vi phạm được xếp ngồi lên vị trí phía trước.
4. Tài xế/Bảo mẫu viết Biên bản vi phạm nội quy xe buýt đối với học sinh vi phạm.
5. Học sinh vi phạm được gửi đến văn phòng trường, đồng thời phụ huynh được thông báo về hành vi vi phạm của học sinh.
6. Thư thông báo kỉ luật học sinh gửi cho phụ huynh.
7. Những hành vi vi phạm có thể dẫn đến việc học sinh bị cấm đi xe buýt. Trong trường hợp học sinh liên tục lặp lại các vi phạm hoặc có các vi phạm nghiêm trọng như phá rối, gây mất trật tự an ninh, đánh nhau hoặc tấn công học sinh khác thì học sinh có thể bị đình chỉ học tập.

Other Rules/Regulations

- Respect all teachers and support staff of the school.
- Listen to teachers. It is disrespectful if you read books, talk to friends, surf the web instead of doing your own work or paying attention.
- Follow the directions of the teacher. Encourage, and assist, other students in developing a sincere tradition and positive culture within our school.
- Carry out the principles of the school and its discipline policy.
- Execute the rules of order and social safety of a school environment.
- Study in a diligent manner always completing each learning task as requested by your teachers. Always strive to improve yourself and your level of education.
- Take ownership of your physical fitness, personal hygiene and the well-fare of the overall environment.
- Actively participate in all appropriate aspects of school life in the classroom and other extra-curricular activities.
- Notice the behaviour of the other well-behaved students.
- Once you have the good behaviour, stick with it. Acknowledge it when you make mistakes and improve on them.
- Do not give up the good behaviour and compromise with negative behaviour.
- Do not carry inappropriate hair dye, nail polish and/or make up.
- VAS is a non-smoking environment; therefore, students are not allowed to smoke in any campus compound.

Các nội quy khác

- Tôn trọng tất cả giáo viên và đội ngũ nhân viên nhà trường.
- Lắng nghe giáo viên. Đọc sách, nói chuyện, lướt web hay làm việc riêng trong giờ học được coi là những hành vi thiếu tôn trọng giáo viên và các bạn trong lớp.
- Tuân thủ sự hướng dẫn của giáo viên. Khuyến khích, động viên, hỗ trợ bạn trong việc phát triển thói quen học tập tốt và văn hóa chân thành, tích cực trong nhà trường.
- Thực thi nghiêm túc các nội quy, quy định của nhà trường.
- Tuân thủ các quy định về trật tự, an toàn xã hội trong khuôn viên trường học.
- Học tập chăm chỉ, luôn hoàn thành công việc được giao. Không ngừng nỗ lực hoàn thiện bản thân và trình độ học vấn.
- Tự giác trong việc chăm sóc sức khỏe bản thân, vệ sinh cá nhân và môi trường xung quanh.
- Tích cực, chủ động tham gia vào các hoạt động giáo dục trong lớp và ngoại khóa.
- Học tập, noi theo tấm gương tốt của bạn.
- Luôn duy trì và phát huy những hành vi gương mẫu. Khi mắc lỗi, hãy biết nhận lỗi và sửa lỗi.
- Không được buông xuôi và thỏa hiệp với những hành vi tiêu cực.
- Không nhuộm tóc, sơn móng tay, móng chân, trang điểm quá mức khi đến trường.
- VAS là trường học không khói thuốc lá, do vậy học sinh không được hút thuốc tại tất cả các cơ sở của trường.

SCHOOL DISCIPLINARY CODE

Discipline is not judgmental, arbitrary, confusing, or coercive. It is working with students and making them understand the “Do” and “DON’T” in an academic setting in particular and in life in general. It is restorative and invites reconciliation. Its goal is to instruct, guide, and help students develop self-discipline, an ordering of the self from the inside, not an imposition from the outside.

The process of discipline does the following four things:

1. Shows students what they have done.
2. Gives them as much ownership of the problem that they can handle.
3. Gives them options for solving the problem.
4. Leaves their dignity intact.

Levels of Infractions, Procedures and Consequences

The following sections describe, in detail, possible infractions, disciplinary procedures, disciplinary options and consequences, beginning with lower level and ending with those of the most serious nature. When possible, discipline should be used as an educational opportunity to improve, encourage and modify future behaviour. In all cases, investigations will be conducted by the school to ensure the Student Disciplinary Code is consistently and equitably carried out taking into consideration the following factors:

- The student's age, level of understanding and previous disciplinary history.
- The nature of the specific incident, and mitigating circumstances, particularly whether or not an action was deliberate or accidental.

KỈ LUẬT HỌC ĐƯỜNG TẠI VAS

Tại VAS, kỉ luật không phải để trừng trị, không mang tính độc đoán, gây bối rối, hoặc cưỡng ép. Kỉ luật là quá trình làm việc với trẻ, giúp các em nhận thức được những điều đúng/sai, nên làm và không nên làm trong môi trường học đường nói riêng và trong cuộc sống nói chung. Kỉ luật hướng đến tính cải thiện và hòa giải. Mục tiêu của kỉ luật là hướng dẫn, chỉ bảo và trợ giúp học sinh nâng cao ý thức chấp hành các quy định, nội quy nhà trường – một sự nhận thức từ bên trong bản thân học sinh chứ không phải là sự áp đặt từ bên ngoài.

Quá trình kỉ luật bao gồm bốn yếu tố cơ bản sau đây:

1. Chỉ ra cho học sinh thấy những gì các em đã làm.
2. Hình thành ý thức tự chịu trách nhiệm trong bản thân các em.
3. Cho các em cơ hội giải quyết, khắc phục các vấn đề vi phạm.
4. Tôn trọng và giữ phẩm giá cho các em.

Mức độ vi phạm, hình thức kỉ luật và quy trình xử lí kỉ luật

Những phần sau đây mô tả chi tiết những vi phạm, quy trình kỉ luật và những hậu quả có thể xảy ra, từ mức độ thấp, ít nghiêm trọng đến các trường hợp nghiêm trọng nhất. Trong một chừng mực cho phép, các hình thức kỉ luật được áp dụng như một hình thức dạy dỗ nhằm cải thiện, khích lệ và uốn nắn hành vi của học sinh về sau. Trong tất cả các trường hợp, những cán bộ công nhân viên chịu trách nhiệm duy trì trật tự, kỉ luật trong nhà trường sẽ thực hiện việc điều tra toàn diện, công bằng và nhất quán, có xem xét thỏa đáng các yếu tố sau:

- Độ tuổi của học sinh vi phạm kỉ luật, mức độ hiểu biết và những hình thức kỉ luật trước đó (nếu có).
- Bản chất của sự việc cụ thể, mức độ hậu quả gây ra, và đặc biệt là hành động vi phạm có cố ý hay không.

Level I Infractions

1. Teasing and/or name calling.
2. Horseplay in the halls or pool deck.
3. Loud or inappropriate language or gestures; disruptive behaviors in school, class, pool area, playgrounds or bus.
4. Statements or actions, written, verbal or electronic that disrupt the educational process.
5. Repeated tardiness.
6. Failure to comply with uniform code or inappropriate appearance at school (such as carrying inappropriate hair dye, nail polish and/or make up)
7. Recurring failure to be prepared with class materials and/or supplies.
8. Careless and unauthorized use of electronic devices or misuse of computers.
9. Careless, unauthorized use of, and loss of or damage to school property or school facilities.
10. Interfering with the behavior of others.
11. Littering.

Level I Disciplinary Options/Consequences

A disciplinary penalty is appropriate as long as it is proportionate to the severity of the misconduct which it is being imposed.

1. Verbal warning—immediate adult counsel or reprimand.
2. Written warning, documentation of behavior.
3. Written apology.
4. Parent notification.
5. Meeting with parent (Meeting minutes to be recorded with agreement on improvement actions).
6. Temporary loss or restriction of privileges.
7. Securing of electronic devices by the Homeroom/Subject Teacher.
8. Payment for lost or damaged property.
9. Cleaning up damaged caused.
10. Seat change in classroom or on bus.
11. Behavioral contract created and assigned.

Vi phạm mức độ 1

1. Thường xuyên trêu chọc các bạn hoặc những người xung quanh và/hoặc xưng hô không phù hợp.
2. Quậy phá trong hội trường hoặc khu vực hồ bơi.
3. Nói năng, cử chỉ không phù hợp hoặc hành vi gây mất trật tự trong trường, lớp, hồ bơi, sân chơi hoặc trên xe buýt.
4. Phát ngôn (kể cả dưới hình thức văn bản hay điện tử) hoặc hành động làm gián đoạn quá trình học tập và giảng dạy.
5. Thường xuyên đi học trễ.
6. Không mặc đồng phục đúng quy định hoặc hình ảnh bề ngoài không phù hợp với lứa tuổi học sinh (nhuộm tóc, sơn móng tay, móng chân hay trang điểm quá mức).
7. Nhiều lần không chuẩn bị sách vở và/hoặc đồ dùng học tập.
8. Bất cẩn hoặc sử dụng các thiết bị điện tử hoặc máy tính khi chưa được phép hay không đúng qui định của trường.
9. Bất cẩn hoặc tự tiện sử dụng, làm mất hoặc hư hại tài sản hoặc các cơ sở vật chất khác của trường.
10. Ảnh hưởng tiêu cực đến hành vi ứng xử của học sinh khác.
11. Xả rác bừa bãi.

Hình thức kỉ luật mức độ 1

Tùy theo mức độ nghiêm trọng của hành vi vi phạm, một trong các hình thức kỉ luật sau sẽ được áp dụng:

1. Cảnh cáo bằng lời – tư vấn hoặc khiển trách từ người lớn ngay lập tức.
2. Cảnh báo bằng văn bản.
3. Học sinh viết bản tường trình.
4. Thông báo cho phụ huynh.
5. Họp với phụ huynh (có biên bản cuộc họp thống nhất và cam kết các biện pháp giúp học sinh cải thiện hành vi)
6. Tạm thời đình chỉ hoặc giới hạn một số đặc quyền của học sinh.
7. Giáo viên tịch thu thiết bị điện tử.
8. Bồi thường tài sản bị tổn thất hoặc mất mát.
9. Phục hồi hư hại.
10. Đổi chỗ ngồi trong lớp học hoặc trên xe buýt.
11. Ký giấy cam kết cải thiện hành vi.

Level 1 Disciplinary Procedures

1. Homeroom Teacher/ Cambridge / CEP Teacher/ Supervising staff member or observer immediately intervenes and informs student of the infraction and subsequently, conduct an investigation on the infraction.
2. Homeroom Teacher/ Cambridge / CEP Teacher/ Supervising staff member records the infraction in writing and gets the concerned student to write a self-explanatory with undertaking for improvement and not to repeat the infraction.
3. In the event of more serious violation, Homeroom Teacher/ Cambridge / CEP Teacher/ Supervising staff member records the infraction in writing and reports the infraction to the School Management Team (respective Academic Assistant or Cluster Head, and / or School Manager / Executive Cluster School Director). The School Management Team will then invite parents to an official meeting for discussion on the infraction and the respective consequences. The parents are required to work closely with the School in ensuring that the concerned student improves his/her behaviors.

Quy trình kỉ luật mức độ 1

1. Giám thị / Giáo viên chủ nhiệm / Giáo viên Cambridge / CEP lập tức can thiệp và trao đổi với học sinh về việc vi phạm và tìm hiểu lý do của vi phạm.
2. Giám thị hay Giáo viên chủ nhiệm hay Giáo viên Cambridge / CEP ghi nhận lại vi phạm của học sinh bằng văn bản và yêu cầu học sinh viết bản kiểm điểm và cam kết cải thiện, không lặp lại hành vi vi phạm.
3. Trong trường hợp học sinh vi phạm ở mức độ nặng, Giám thị hay Giáo viên chủ nhiệm hay Giáo viên Cambridge / CEP ghi nhận lại vi phạm của học sinh bằng văn bản và sau đó báo cáo với Ban Giám hiệu Trường. Ban Giám hiệu Trường thông báo và mời phụ huynh đến trao đổi cụ thể về trường hợp vi phạm và hình thức xử lý kỉ luật tương ứng. Ban Giám hiệu cũng sẽ yêu cầu phụ huynh hợp tác chặt chẽ với Nhà trường để nhắc nhở và uốn nắn hành vi của học sinh.

Level 2 Infraction

1. Repeated Level 1 infractions.
2. Threat or harassment/intimidation/bullying (including through electronic means).
3. Inappropriate physical engagement, interaction or altercation.
4. Chronic misbehavior in school, on grounds or buses.
5. Repeated disruption of the educational process or substantial interference with the teacher's authority over the classroom.
6. Blatant disrespectful or insubordinate behavior toward Company personnel—defiance, refusal to follow directions.
7. Cheating or plagiarism.
8. Repeated cutting of classes.
9. Forgery.
10. Gambling.
11. Obscene/vulgar language or gestures.
12. Throwing or propelling objects that result in physical injury.

Vi phạm mức độ 2

1. Các hành vi tái vi phạm mức độ 1.
2. Đe dọa hoặc quấy rối/bắt nạt học sinh khác (bao gồm qua các phương tiện điện tử).
3. Ấu dâm hoặc chửi bới, đánh lộn.
4. Thường xuyên vi phạm các nội quy lớp học, nội quy sân chơi hoặc nội quy xe buýt (chỉ áp dụng đối với những học sinh sử dụng dịch vụ xe buýt).
5. Gây rối liên tục trong quá trình giảng dạy của giáo viên hoặc can thiệp quá mức vào quyền hạn của giáo viên trong lớp học.
6. Có hành vi không tôn trọng hoặc không nghe lời nhân viên của trường – thách thức, từ chối làm theo hướng dẫn của giáo viên.
7. Gian lận hoặc đạo văn.
8. Liên tục trốn học.
9. Giả mạo.
10. Đánh bạc.
11. Ngôn ngữ hoặc hành vi thô tục/ khiêu dâm.
12. Ném hoặc chơi những vật gây thương tích cho người khác.

Level 2 Disciplinary Options/Consequences

1. Continuation of more stringent Level 1 options.
2. Parent notification and/or conference.
3. Suspension from school.
4. Suspension from participating in athletic events.
5. Suspension from social or extracurricular activities.
6. Suspension from school bus privileges (applicable to only students using the school bus service)
7. Removal from classes for up to 3 instructional days (with the exception of truancy). Any tuition monies will be forfeited during that period of time.

Level 2 Disciplinary Procedures

1. Homeroom Teacher/ Cambridge / CEP Teacher/ Supervising staff member or observer immediately intervenes and informs student of the infraction and subsequently, conduct an investigation on the infraction.
2. Homeroom Teacher/ Cambridge / CEP Teacher/ Supervising staff member records the infraction in writing and reports the infraction to the School Management Team (respective Academic Assistant or Cluster Head, and / or School Manager / Executive Cluster School Director).
3. The School Management Team together with the Homeroom Teacher/ Cambridge / CEP Teacher/ Supervising staff member decide on the respective consequences for the student's infraction.
4. The School Management Team will call for an official meeting with parents and inform parents of the school's disciplinary decision. The meeting with parents will be minuted and parents are required to work closely with the School in ensuring that the concerned student improves his/her behaviors.

Level 3 Infractions

1. Continuation of Level 2 Infractions.
2. Extortion.
3. Fighting and causing injury.
4. Harassment including, but not limited to, a person's actual or perceived: race, color, weight, national origin, ethnic group, religion, religious practice, disability, or gender.

Hình thức kỉ luật mức độ 2

1. Tiếp tục các hình thức kỉ luật mức độ 1, nghiêm khắc hơn.
2. Thông báo và/hoặc họp với Phụ huynh.
3. Đình chỉ học tập.
4. Đình chỉ tham gia vào hoạt động thể thao.
5. Đình chỉ tham gia vào hoạt động xã hội hoặc ngoại khóa.
6. Đình chỉ quyền đi xe buýt của trường (chỉ áp dụng đối với những học sinh sử dụng dịch vụ xe buýt).
7. Đình chỉ 3 ngày học (không tính những ngày trốn học). Học phí trong những ngày học sinh bị đình chỉ học tập hoặc bị đình chỉ tham gia các hoạt động của trường sẽ không được hoàn lại.

Quy trình kỉ luật mức độ 2

1. Giám thị / Giáo viên chủ nhiệm / Giáo viên Cambridge / CEP lập tức can thiệp và trao đổi với học sinh về việc vi phạm và tìm hiểu lý do của vi phạm.
2. Giám thị hay Giáo viên chủ nhiệm hay Giáo viên Cambridge / CEP ghi nhận lại vi phạm của học sinh bằng văn bản và báo cáo với Ban Giám hiệu Trường.
3. Ban Giám hiệu Trường cùng với Giám thị / Giáo viên chủ nhiệm / Giáo viên Cambridge / CEP quyết định hình thức xử lý kỉ luật tương ứng.
4. Ban Giám hiệu Trường mời phụ huynh đến để thông báo cụ thể về trường hợp vi phạm và hình thức xử lý kỉ luật tương ứng. Ban Giám hiệu lập biên bản xử lý kỷ luật và yêu cầu phụ huynh cam kết hợp tác uốn nắn, cải thiện hành vi của học sinh.

Vi phạm mức độ 3

1. Các hành vi tái vi phạm mức độ 2.
2. Tống tiền.
3. Đánh nhau và/hoặc gây thương tích.
4. Có hành vi quấy rối, bao gồm nhưng không giới hạn những hành vi sau đây: phân biệt chủng tộc, màu da, hình thể, quốc tịch, sắc tộc, tôn giáo, tập tục tín ngưỡng, khuyết tật hoặc giới tính.

- | | |
|---|--|
| <ol style="list-style-type: none"> 5. Selling, possessing, using or being under the influence of alcohol on school property or at school functions. 6. Stealing. 7. Trespassing or unauthorized entry or use of school facilities. 8. Vandalism or destruction of personal property or school property. 9. Displaying what appears to be a weapon, while on school property. 10. Threatening to use a weapon, while on school property. | <ol style="list-style-type: none"> 5. Mua bán, sở hữu, sử dụng hoặc bị ảnh hưởng bởi thức uống có cồn trong trường hay trong các sự kiện do trường tổ chức. 6. Trộm cắp. 7. Xâm nhập hoặc sử dụng các thiết bị, cơ sở vật chất của trường khi chưa được cho phép. 8. Phá hoại tài sản cá nhân hoặc tài sản của trường. 9. Mang theo vật dụng dạng vũ khí trong trường. 10. Đe dọa sử dụng vũ khí trong trường. |
|---|--|

Level 3 Disciplinary Options/Consequences

1. Continuation of more stringent Level 2 options.
2. Long term suspension from social/extracurricular activities.
3. Restitution for damages.
4. Removal from classes up to 5 instructional days as decided by the Principal/Director of Studies. Any tuition monies will be forfeited during that period of time.

Level 3 Disciplinary Procedures

1. Homeroom Teacher/ Cambridge / CEP Teacher/ Supervising staff member or observer immediately intervenes and informs student of the infraction and subsequently, conduct an investigation on the infraction.
2. Homeroom Teacher/ Cambridge / CEP Teacher/ Supervising staff member records the infraction in writing and reports the infraction to the School Management Team (respective Academic Assistant or Cluster Head, and / or School Manager / Executive Cluster School Director).
3. The School Management Team together with the Homeroom Teacher/ Cambridge / CEP Teacher/ Supervising staff member decide on the respective consequences for the student's infraction.
4. In case of more serious infractions, the School Management Team will discuss and arrive at the final solution together with the Principal / Academic Division Director and/or the Senior Management Team.
5. The School Management Team calls for an official meeting with parents and inform parents of the student's infraction as well as the school's disciplinary decision. The meeting with parents will be minuted and parents are required to work closely with the School in ensuring that the concerned student improves his/her behaviors.

Hình thức kỉ luật mức độ 3

1. Tiếp tục các hình thức kỉ luật mức độ 2, nghiêm khắc hơn.
2. Đình chỉ hoạt động xã hội/ngoại khóa dài hạn.
3. Bồi thường thiệt hại.
4. Đình chỉ 5 ngày học theo quyết định của Hiệu trưởng/Ban Giám hiệu. Học phí trong thời gian học sinh bị đình chỉ học tập sẽ không được hoàn lại.

Quy trình kỉ luật mức độ 3

1. Giám thị / Giáo viên chủ nhiệm / Giáo viên Cambridge / CEP lập tức can thiệp và trao đổi với học sinh về việc vi phạm và tìm hiểu lý do của vi phạm.
2. Giám thị hay Giáo viên chủ nhiệm hay Giáo viên Cambridge / CEP ghi nhận lại vi phạm của học sinh bằng văn bản và báo cáo với Ban Giám hiệu trường.
3. Ban Giám hiệu trường cùng với Giám thị hay Giáo viên chủ nhiệm hay Giáo viên Cambridge / CEP quyết định hình thức xử lý kỉ luật phù hợp đối với học sinh.
4. Trong những trường hợp học sinh có vi phạm nặng, Ban Giám hiệu trường cùng với Giám đốc Khối Chuyên môn và/ hoặc Ban Điều hành Cấp cao của hệ thống VAS sẽ bàn bạc và có quyết định xử lý kỷ luật cuối cùng.
5. Ban Giám hiệu trường mời phụ huynh đến để thông báo cụ thể về trường hợp vi phạm và hình thức xử lý kỉ luật tương ứng. Ban Giám hiệu lập biên bản xử lý kỷ luật và yêu cầu Phụ huynh cam kết hợp tác uốn nắn, cải thiện hành vi của học sinh.

Level 4 Infractions

1. Repeated Level 3 infractions.
2. Possessing, using and/or selling, being under the influence of illegal drugs or drugs deemed addictive and/or detrimental to the health of self and other people, including but not limited to opium, heroin, etc.
3. Possession of firearm or weapon at school, or any device that could be potentially detonated or exploded on school grounds or at school functions.
4. Assault with intent to or that causes physical injury to other students or school members.
5. Bomb threat.
6. Tampering with the fire alarm or creating a false fire alarm.
7. Arson.

Level 4 Disciplinary Options/Consequences

1. Continuation of more stringent Level 3 options.
2. Restitution.
3. Removal from classes for more than 5 instructional days depending on the level of the infraction's severity. Any tuition monies will be forfeited during that period of time.
4. Permanent termination of school service. In this event, the school will refund any un-utilized portion of the Tuition Fees and other fees.
5. In the event of criminal act, police will be contacted by the school.

Vi phạm mức độ 4

1. Các hành vi tái vi phạm mức độ 3.
2. Tàng trữ, sử dụng hoặc mua bán các loại dược phẩm/chất gây nghiện bất hợp pháp hay các dược phẩm gây hại đến sức khỏe của bản thân cũng như những học sinh khác bao gồm nhưng không giới hạn các sản phẩm như: thuốc lắc, thuốc phiện, cần sa, heroin, v.v..
3. Tàng trữ vũ khí nguy hiểm hoặc bất cứ các thiết bị nào có nguy cơ bị kích nổ hoặc nổ trong khuôn viên trường hoặc trong các sự kiện do trường tổ chức.
4. Hành vi bạo lực nghiêm trọng đối với học sinh khác hoặc nhân viên của trường.
5. Hành vi đe dọa đánh bom.
6. Hành vi báo cháy giả.
7. Hành vi phóng hỏa.

Hình thức kỉ luật mức độ 4

1. Tiếp tục các hình thức kỉ luật mức độ 3, nghiêm trọng hơn.
2. Bồi thường thiệt hại.
3. Đình chỉ học tập dài ngày (hơn 5 ngày) tùy theo mức độ nghiêm trọng của vi phạm. Học phí trong thời gian học sinh bị đình chỉ học tập sẽ không được hoàn lại.
4. Buộc thôi học. Trong trường hợp này, Nhà trường sẽ hoàn trả lại Học phí và những khoản Phí khác mà học sinh chưa sử dụng tính đến thời điểm bị buộc thôi học.
5. Nếu học sinh có hành vi phạm pháp, Nhà trường sẽ chuyển học sinh sang cơ quan Công an để giải quyết.

Level 4 Disciplinary Procedures

1. Homeroom Teacher/ Cambridge / CEP Teacher/ Supervising staff member or observer immediately intervenes and informs student of the infraction and subsequently, conduct an investigation on the infraction.
2. Homeroom Teacher/ Cambridge / CEP Teacher/ Supervising staff member records the infraction in writing and reports the infraction to the School Management Team (respective Academic Assistant or Cluster Head, and / or School Manager / Executive Cluster School Director).
3. The School Management Team will together with the Academic Division Director (and / or Senior Management Team) re-assess the infraction and decide on the relevant consequences and disciplinary treatment.
4. The School Management Team and the Principal / Academic Division Director (and / or Senior Management Team) call for an official meeting with parents and inform parents of the student's infraction as well as the school's disciplinary decision. The meeting with parents will be minuted and the concerned student and parents are required to adhere to the school's decision.
5. If criminal act occurs, the police office will be contacted immediately by the School Management Team for further handling as per regulated by the Law of Vietnam.
6. In the event of permanent termination of school service, the Principal will issue a decision to activate such decision.

Suspension from School – Other Circumstances

- The School, at its sole discretion, may impose suspension on a student for the following reasons:
- Late payment outstanding tuition fees and other fees is beyond the time limit of fifteen (15) days. The School shall consider and allow the student to resume his/her studies at the school only if all the outstanding fees are paid within fifteen (15) days as from his/her suspension.

Quy trình kỉ luật mức độ 4

1. Giáo viên chủ nhiệm / Giáo viên Cambridge/CEP / Giám thị lập tức can thiệp và trao đổi với học sinh về việc vi phạm và tìm hiểu lý do của vi phạm.
2. Giám thị hay Giáo viên chủ nhiệm hay Giáo viên Cambridge / CEP ghi nhận lại vi phạm của học sinh bằng văn bản và báo cáo với Ban Giám hiệu trường.
3. Ban Giám hiệu trường cùng với Giám đốc Khối Chuyên môn và/ hoặc Ban Điều hành Cấp cao của hệ thống VAS sẽ bàn bạc, đánh giá mức độ vi phạm và có quyết định xử lý kỷ luật cuối cùng
4. Ban Giám hiệu trường cùng với Giám đốc Khối Chuyên môn và/ hoặc Ban Điều hành Cấp cao của hệ thống VAS triệu tập cuộc họp chính thức với phụ huynh để thông báo cụ thể về trường hợp vi phạm của học sinh và hình thức xử lý kỷ luật tương ứng. Cuộc họp sẽ được ghi biên bản và phụ huynh / học sinh được yêu cầu tuân thủ quyết định xử lý kỷ luật của trường.
5. Nếu học sinh có hành vi phạm pháp, Ban giám hiệu trường sẽ thông báo với cơ quan Công an để xử lý theo các qui định pháp luật của Việt Nam.
6. Trong trường hợp học sinh bị buộc thôi học, Hiệu trưởng sẽ ban hành quyết định thực thi kỷ luật.

Các trường hợp đình chỉ học tập khác

- Nhà trường có quyền áp dụng hình thức đình chỉ học tập đối với học sinh vì một trong các lý do sau:
- Các khoản học phí và các khoản phí khác chậm nộp so với thời hạn quy định là 15 (mười lăm) ngày. Nhà trường chỉ xét và giải quyết cho học sinh tiếp tục học khi Phụ huynh đã hoàn tất việc đóng các khoản phí còn tồn đọng và khoản phí chậm nộp trong vòng 15 (mười lăm) ngày sau ngày học sinh bị đình chỉ học tập.

Termination of School Service – Other Circumstances

Các trường hợp cho thôi học khác

VAS reserves the right to terminate its services in other circumstances should any of the following occur:

VAS bảo lưu quyền áp dụng hình thức cho học sinh thôi học trong các trường hợp sau:

1. The student has mental disability, behavior disorder, learning difficulties or other disabilities that deemed disruptive to the learning process of other students including but not limited to autism, ADHD and the parents have not noticed or notified the school prior to admission. Due to the medical nature of these pathologies that is difficult to be diagnosed by medical methods, the school will decide to suspend the student and the parents of such student will be asked to seek appropriate medical treatment and specialized educational environment for their child based on (i) the assessment results of an appropriate professional agency or medical record or opinion of the specialist, and/or (ii) the majority opinion of the teachers who directly teach the student in question. If there is a conflict between (i) and (ii), (ii) will prevail.
2. Parents/ Guardians provide inaccurate and misleading information on student profile for admission purpose and/or other purposes.
3. The tuition fees and other fees remain unpaid after thirty (30) days from the due date stipulated in the Fee Schedule and Financial Policy. Besides the student is expelled from school, the Parents are required to pay any and all outstanding fees within thirty (30) days. The school shall take actions to recover by laws any outstanding amounts that remains unpaid despite various notice by the School.
4. Parents/ Guardians do not comply with the School's policy and regulations or commit any act that causes interruption/disruption to the School's operations and security, or detriment to the School's image and reputation or the credibility of its teacher and staff as described in the following Code of Conduct for Parents
5. Other cases as regulated by laws.
1. Học sinh có các bệnh lý như rối loạn về tình cảm, hành vi, các hạn chế về khả năng học tập hoặc các khiếm khuyết khác ảnh hưởng đến khả năng học tập và môi trường học tập của những học sinh khác bao gồm nhưng không giới hạn thiếu năng trí tuệ, tự kỷ hoặc tăng động, được phát hiện trong thời gian học tập tại trường, hoặc do phụ huynh không phát hiện, không thông báo trước khi học sinh nhập học. Do đặc tính khó xác định bằng phương pháp y học của các bệnh lý này, Nhà trường sẽ quyết định cho học sinh ngưng học và gia đình có trách nhiệm đưa học sinh về điều trị bệnh và theo học tại một môi trường chuyên biệt phù hợp trên cơ sở (i) kết quả giám định của đơn vị có chức năng phù hợp hoặc bệnh án hoặc ý kiến của bác sỹ chuyên khoa, và/hoặc (ii) ý kiến đa số của các giáo viên giảng dạy trực tiếp học sinh có dấu hiệu bệnh. Nếu có mâu thuẫn giữa (i) và (ii) thì (ii) được ưu tiên áp dụng
2. Nhà trường phát hiện Phụ huynh cung cấp thông tin sai lệch về hồ sơ học sinh nhằm mục đích để được vào học tại trường hay các mục đích khác.
3. Sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày đến hạn quy định tại Biểu phí và Chính sách Tài chính, phụ huynh chưa thanh toán đủ học phí và các khoản phí khác. Ngoài việc cho học sinh thôi học, Nhà trường tiếp tục yêu cầu Phụ huynh đóng đủ học phí và các khoản phải thu khác còn tồn đọng mà phụ huynh đã chậm đóng so với thời hạn quy định là 30 ngày. Trường hợp các khoản nợ bị nhắc nhở nhiều lần vẫn chưa thanh toán, Nhà trường sẽ nhờ đến cơ quan chức năng can thiệp và xử lý theo quy định pháp luật.
4. Phụ huynh/Người giám hộ không tuân thủ các quy định và nội quy của Nhà trường hoặc có các hành vi gây rối an ninh trật tự của trường hay các hành vi làm tổn hại đến danh dự và uy tín của Nhà trường hoặc giáo viên, nhân viên của Trường như đề cập chi tiết tại phần Quy tắc ứng xử dành cho phụ huynh dưới đây.
5. Các trường hợp khác theo quy định pháp luật.

CODE OF CONDUCT FOR PARENTS

For the purpose of enhancing and maintaining a safe and positive educational environment for all students, other parents, teachers, staffs and visitors of the School, the Parents agree to the Terms as detailed below:

1 General Commitment

1.1 The Parents hereby undertake to work collaboratively with the School to establish and maintain a high degree of school security and to promote the best environment for study to all students in the School. The Parents further guarantee that any person(s) related to the Student are both knowledgeable and compliant to the contents of this Code of Conduct.

1.2 Should the Parents have any conflict or disagreement against the School, the Parents shall in good faith approach the School to resolve by following the below steps in its order:

- a) Step 1: The Parents are to contact the homeroom teacher, admission team of the School;
- b) Step 2: If the conflict or disagreement has not been addressed or resolved, the Parents can then contact Management of their child's campus for further discussions to resolve; lastly
- c) Step 3: If the conflict or disagreement still remains, the Parents can contact the School Principal or submit a request to the School's Management as the case may be.

2 Unacceptable Actions

The Parents acknowledge and agree that under no circumstances, the Parents shall conduct or induce (directly or indirectly), or through any other person(s) or organization(s) to perform any actions that cause adverse impact to the security and organization of the School, including:

(a) Physical action:

- (i) Committing disruptive behavior which interferes or threatens to interfere with any of the School's operation inside or outside the School's premises;
- (ii) Gathering at the School's gate for the purpose of disrupting security and order; or committing any inappropriate behavior at the School's gate and on the School's premises;
- (iii) Swearing, using abusive language or actions to any individual or organization of the School

QUI TẮC ỨNG XỬ DÀNH CHO PHỤ HUYNH

Nhằm mục đích đích xây dựng và duy trì một môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh cho tất cả học sinh, phụ Huynh khác, giáo viên, nhân viên, và khách ghé thăm Nhà Trường, Phụ Huynh đồng ý tuân thủ qui tắc ứng xử sau đây:

1 Cam Kết Chung

1.1 Phụ Huynh tại đây cam kết cùng với Nhà trường xây dựng và duy trì an ninh trường học và môi trường học tập tốt nhất cho học sinh theo học tại Nhà Trường. Phụ Huynh đảm bảo tất cả những người liên quan khác tới Học Sinh đều biết và tuân thủ theo Qui tắc ứng xử này.

1.2 Nếu Phụ Huynh có bất kỳ mâu thuẫn, bất đồng quan điểm nào với Nhà Trường, Phụ Huynh sẽ tiếp cận Nhà trường để giải quyết trên cơ sở thiện chí theo trình tự như sau:

- a) Bước 1: Phụ Huynh liên hệ với giáo viên chủ nhiệm hoặc bộ phận tuyển sinh của Nhà Trường
- b) Bước 2: Nếu mâu thuẫn hoặc bất đồng quan điểm chưa được giải quyết, Phụ Huynh liên hệ với Ban điều hành cơ sở để cùng trao đổi, tìm hướng giải quyết
- c) Bước 3: Nếu mâu thuẫn hoặc bất đồng quan điểm vẫn tồn tại sau khi Phụ Huynh và Ban điều hành cơ sở đã cùng làm việc, Phụ Huynh có thể liên hệ với Hiệu Trưởng Nhà Trường hoặc gửi yêu cầu lên các cấp lãnh đạo cao hơn của Nhà Trường, tùy từng trường hợp cụ thể.

2 Hành Vi Không Được Phép

Phụ Huynh xác nhận và đồng ý rằng Phụ Huynh, trong bất kỳ trường hợp nào, sẽ không thực hiện hoặc lôi kéo (dù trực tiếp hay gián tiếp) cá nhân, tổ chức khác thực hiện các hành vi gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trường học và tổ chức của Nhà Trường bao gồm các hành vi dưới đây:

(a) Hành vi trực tiếp:

- (i) Gây rối làm cản trở hoặc đe dọa can thiệp vào bất kỳ hoạt động nào của Nhà Trường dù trong hay ngoài khuôn viên Nhà Trường;
- (ii) Tụ tập đông người trước cổng trường nhằm mục đích gây rối an ninh trật tự hoặc có hành vi không phù hợp trước cổng trường và trong khuôn viên Nhà Trường;
- (iii) Chửi tục, sử dụng ngôn ngữ có tính chất lăng mạ, xúc phạm đối với bất kỳ cá nhân, tổ chức nào của Nhà Trường;

- (iv) Threatening any student, parent, teacher, staff, manager, leader or any other individual of the School in any manner;
- (v) Damaging or destroying the School's property;
- (vi) Approaching other students without their parents' permission;
- (vii) Chastising other students because of those students' behaviors against another Student; and
- (viii) Smoking, taking illegal drugs or consuming alcohol, beer or other alcoholic beverages on the School's premises.

b. Actions on social media and media:

- (i) Posting written content or Using image or video of other students, parents without permission of the School or relevant persons;
- (ii) Posting written content or using image or video of the School's staffs and teachers without permission of the School or relevant persons;
- (iii) Posting comments or sending emails to threaten, abuse or smear students, other parents, staffs or teachers of the School;
- (iv) Bringing the School to disrepute on social media in any way;
- (v) Commenting or circulating personal issues of students, other parents, staffs or teachers at the School without permission.
- (vi) Posting written content of the parents' grievances with the School or its Students, Teachers and Staff
- (vii) Posting direct communications between the School and parents.

- (iv) Có hành vi đe dọa học sinh, phụ huynh khác, quan khách, nhân viên, giáo viên, quản lý, lãnh đạo hay bất kỳ cá nhân nào của Nhà Trường dưới mọi hình thức;
- (v) Làm hỏng hoặc phá hủy tài sản của Nhà Trường;
- (vi) Tiếp cận học sinh khác mà không có sự cho phép của phụ huynh của học sinh đó;
- (vii) Có hành vi trừng phạt lên học sinh khác vì những hành vi của học sinh đó đối với Học Sinh; và
- (viii) Hút, sử dụng thuốc hay các chất kích thích một cách bất hợp pháp hoặc sử dụng rượu, bia, đồ uống có cồn trong khuôn viên Nhà Trường.

(b) Hành vi trên phương tiện truyền thông xã hội:

- (i) Đăng tải và sử dụng thông tin, hình ảnh hoặc video của học sinh khác, phụ huynh khác mà không có sự đồng ý của Nhà Trường và những người có liên quan;
- (ii) Đăng tải và sử dụng thông tin, hình ảnh hoặc video của nhân viên, giáo viên, quản lý, lãnh đạo của Nhà Trường mà không có sự đồng ý của Nhà Trường và những người có liên quan;
- (iii) Đăng bình luận hoặc gửi thư điện tử nhằm mục đích đe dọa, lăng mạ, bôi nhọ học sinh hoặc phụ huynh khác, nhân viên, giáo viên hay quản lý, lãnh đạo của Nhà Trường;
- (iv) Làm mất uy tín của Nhà Trường hoặc kêu gọi, kích động nhằm hạ thấp hình ảnh, uy tín của Nhà Trường trên các phương tiện truyền thông xã hội dưới bất kỳ hình thức nào;
- (v) Bình luận các vấn đề riêng tư của học sinh, phụ huynh khác, nhân viên, giáo viên, quản lý, lãnh đạo của Nhà Trường mà không được cho phép.
- (vi) Đăng bình luận tiêu cực về những vấn đề giải quyết giữa Phụ Huynh và Nhà Trường liên quan tới học sinh, nhân viên hoặc giáo viên của Nhà Trường
- (vii) Đăng tải những văn bản, thông báo trực tiếp, riêng tư giữa Phụ Huynh và Nhà Trường

3. Consequences of Violation

3.1 If the Parents do not comply to the above 2 Terms of this Commitment, the School has the right to conduct the followings as the case may be:

- Sending a notice via email or post to the Parent in order to request the Parents to revoke or delete controversial information shared or posted. In this case, the Parent must immediately implement the School's request.
- Refusing the Parents' entry into the School's premises while the act of violation takes place;
- Requesting the state authorities to interfere and carry out necessary actions to address the case in accordance with the laws; and
- Unilaterally terminating all agreements with the Parents on providing educational services to the Student at the end of the semester during which the Parent violates this Code of Conduct. In this case, the School shall return the Student's school record to the Parents under School Rules and Regulations and the laws.

3.2 Parents' behavior shall be a basis for the School to consider the Students' eligibility to study at the School and be part of the School's Community. The School reserves the right to unilaterally refuse to The grant or cancel the admission of the Student in the following semester or following school year after the occurrence of the violation of the Parent by providing the Parents' a written notice at any time before the beginning of the following semester or following school year.

3. Xử lý Vi Phạm

3.1 Nếu Phụ Huynh vi phạm các qui tắc ứng xử nêu trên, Nhà Trường có quyền áp dụng các hình thức sau đây, tùy từng trường hợp cụ thể:

- Gửi thông báo thông qua thư điện tử hoặc bưu điện tới Phụ Huynh, yêu cầu Phụ Huynh thu hồi, gỡ bỏ thông tin gây tranh cãi đã chia sẻ, đăng tải. Trong trường hợp này, Phụ Huynh ngay lập tức phải thực hiện yêu cầu từ phía Nhà Trường;
- Phụ Huynh không được vào khuôn viên của Nhà Trường trong thời gian xảy ra hành vi vi phạm;
- Yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền can thiệp và thực hiện biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật; và
- Đơn phương chấm dứt toàn bộ thỏa thuận với Phụ Huynh về việc cung cấp dịch vụ giáo dục cho Học Sinh tại thời điểm kết thúc học kỳ mà Phụ Huynh có hành vi vi phạm Qui tắc ứng xử này. Trong trường hợp này, Nhà Trường sẽ thực hiện trả hồ sơ, học bạ của Học Sinh cho Phụ Huynh theo Quy Định Nhà Trường và pháp luật.

3.2 Hành vi của Phụ Huynh là cơ sở để Nhà Trường xem xét có tiếp tục tiếp nhận Học sinh theo học tại Nhà Trường hay không. Nhà Trường bảo lưu quyền đơn phương từ chối hoặc hủy bỏ việc tái ghi danh của Học Sinh cho Học Kỳ hoặc Năm Học kế tiếp nếu Phụ Huynh vi phạm Qui tắc ứng xử này bằng một văn bản thông báo từ Nhà Trường trước khi Học Kỳ hoặc Năm Học kế tiếp đó bắt đầu.

SCHOOL SERVICES**Computer Labs**

Computer labs are available at all campuses. Students are strictly required to comply with the lab rules and listen to the instructions of their teachers.

Home-School Communication

The school maintains home-school communication through newsletter, school website and morning coffee sessions, teacher / parent conferences to exchange new information, inputs and issues related to learning activities of students. Regular announcements will be sent through the official VAS Parent Portal on an on-going basis throughout the year. It is highly recommended that every parent downloads this app which can be found on the Google Play Store and Apple App store. Academic reports throughout the year will also be published on the VAS Parent Portal app.

Counselling

Students and parents can consult admissions officers, teachers, campus managers, academic administration members about academic and administrative issues in person, by phone or electronic mails and messages.

Lockers

Students are provided with lockers to store school materials, clothing, snacks, etc. As the lockers are the property of the school, students are expected to keep their lockers in good condition and return them to the school at the end of the year in the same condition in which they found them. Students may label their locker but are not allowed to write on any surface on the inside or outside of any locker.

Students are not permitted to open or search another student's locker without his or her permission. Theft or "borrowing" without the owner's knowledge are serious offenses. Students are expected to police themselves and each other. In the case of theft, all students are expected to fully participate in resolution of the problem including revealing any knowledge they may have of missing items.

CÁC DỊCH VỤ TẠI TRƯỜNG**Phòng máy tính**

Các phòng thực hành máy tính có sẵn tại tất cả các cơ sở của VAS. Học sinh phải tuân thủ đúng các yêu cầu và quy định trong phòng thực hành máy tính và lắng nghe những hướng dẫn của giáo viên.

Liên lạc giữa gia đình và nhà trường

VAS duy trì thông tin liên lạc giữa gia đình và nhà trường thông qua bản tin, trang tin điện tử và các buổi họp ngắn vào buổi sáng, các cuộc họp phụ huynh học sinh định kì nhằm trao đổi thông tin mới, ghi nhận ý kiến đóng góp và giải quyết các vấn đề liên quan đến các hoạt động học tập của học sinh. Các thông báo thường xuyên sẽ được Nhà trường đăng tải trên Cổng thông tin dành cho phụ huynh VAS (VAS Parent Portal) trong suốt năm học. Nhà Trường đề nghị phụ huynh tải ứng dụng này về điện thoại hay máy vi tính của mình (qua Google Play Store và Apple App Store) để thuận lợi cho việc trao đổi thông tin. Báo cáo kết quả học tập định kỳ của học sinh cũng sẽ được cập nhật trên ứng dụng VAS Parent Portal.

Tư vấn

Học sinh và phụ huynh có thể tham khảo ý kiến cán bộ tuyển sinh, giáo viên, Trợ lý chuyên môn, Quản lý cơ sở hay Ban Giám hiệu, Hội đồng chuyên môn về các vấn đề học thuật và hành chính thông qua trao đổi trực tiếp, điện thoại hoặc thư điện tử và tin nhắn.

Tủ cá nhân

Học sinh được cung cấp tủ cá nhân có khóa để lưu trữ tài liệu học, quần áo. Tuy nhiên, tất cả các tủ này là tài sản của trường, học sinh được nhận tủ trong tình trạng sử dụng tốt và trả lại cho trường nguyên vẹn vào cuối năm học. Học sinh được dán nhãn tên theo quy định cụ thể của trường nhưng không được viết lên bề mặt tủ.

Học sinh không được phép mở hoặc lục tủ cá nhân của học sinh khác mà không có sự cho phép của học sinh đó. Lầy trộm hoặc "tạm mượn" mà không có sự đồng thuận của chủ nhân được xem như là hành vi xâm phạm tài sản cá nhân. Học sinh phải tự ý thức bảo vệ đồ đạc của bản thân và những người khác. Khi có mất mát xảy ra, học sinh cần thành thật cung cấp những thông tin cần thiết về vụ việc, để đặc tồn thất.

Lost and Found

Any unclaimed belongings that are found on the school premises are placed in the school's lost and found bins. Parents are encouraged to put their children's names on all clothing and belongings that are brought to school so that misplaced items can be more easily reunited with their owners. Parents also are encouraged to check the lost and found bins regularly for missing items. The lost and found bins are emptied once per month and all unclaimed contents are given to a local charity.

Breakfast and Lunch Programme

Meals available for students during school hours include breakfast, lunch and snacks. Students who bring their own foods to school must adhere to the general school canteen rules.

Library

Each campus has a well-equipped library open at school hours for students and teachers.

Health Office

The school nurse is available to assist students who are ill or injured at school; to identify health problems that interfere with learning; to do routine screenings; to be a resourceful person and consultant to teachers and to assist and discuss health concerns with children.

Medication should be given at home before and after the school day. It is VAS policy that if a doctor prescribes medication that a student must take during the school day, parents must come to school to complete and sign the medication permission form. This form will be filled before medication can be administered by the nurse, teachers, or other school staff. Any medication brought to school for which prior arrangements have not been made, or any medication that is not brought in a prescription container will be confiscated by the nurse and held for the parent to retrieve.

Đồ thất lạc

Bất kì đồ đạc nào bị thất lạc và được tìm thấy tại các cơ sở của VAS đều được đưa về tủ “Đồ thất lạc”. Phụ huynh nên thêu hoặc dán tên con mình trên tất cả các quần áo và đồ dùng được các em mang đến trường để dễ dàng tìm lại khi bị thất lạc. Phụ huynh được khuyến khích kiểm tra tủ “Đồ thất lạc” thường xuyên. Các tủ “Đồ thất lạc” được thanh lí sau mỗi tháng và tất cả các vật dụng không có người nhận được trao cho tổ chức từ thiện.

Điểm tâm và bữa trưa

Trường cung cấp cho học sinh các bữa ăn sáng, ăn trưa và ăn xế. Học sinh mang theo thức ăn phải tuân thủ quy định về đồ ăn, thức uống trong căn-tin.

Thư viện

Các cơ sở của VAS đều được trang bị thư viện đầy đủ thiết bị, phục vụ trong giờ hành chính cho học sinh và giáo viên.

Dịch vụ y tế

Nhân viên y tế tại mỗi cơ sở luôn sẵn sàng hỗ trợ học sinh trong trường hợp bị bệnh hoặc chấn thương ở trường. Họ cũng chẩn đoán những vấn đề sức khỏe có khả năng gây ảnh hưởng đến việc học tập của học sinh, thực hiện kiểm tra sức khỏe định kì cho học sinh, tư vấn cho giáo viên về những thắc mắc liên quan đến sức khỏe của học sinh.

Phụ huynh nên cho học sinh dùng các loại thuốc ở nhà trước và sau giờ học. Theo chính sách của VAS, trong trường hợp học sinh phải uống thuốc ở trường trong ngày theo toa của bác sĩ, trước khi trường có thể cho học sinh sử dụng thuốc, phụ huynh phải đến trường gặp nhân viên y tế để xác nhận đồng ý (và kí tên) bằng văn bản. Văn bản này sau khi được phụ huynh kí nhận, sẽ được lưu giữ vào hồ sơ trước khi cho học sinh dùng thuốc. Nhân viên y tế, giáo viên hay nhân viên của trường sẽ không cho học sinh dùng các loại thuốc được yêu cầu nếu không có đầy đủ các giấy tờ cần thiết như nêu trên. Bất kì loại thuốc nào mang đến trường mà không được đăng kí trước, hoặc thuốc không nằm trong bao bì sẽ bị nhân viên y tế tịch thu và tạm giữ để trả về cho phụ huynh.

First Aid

Whilst the care and protection of your child at school is our top priority, accidents may still happen.

In the case of minor cuts and scratches, which may occur in the playground, First Aid will be administered. In the case of illness at school, parents will be contacted to collect their child. For those students who have minor medical problems such as headache, running nose, stomach-ache without having fever, appropriate treatment will be provided by the school nurse at the school health care office. Students can return to their class after the treatment.

Should a serious accident occurs which requires qualified medication attention; both the ambulance and parents/guardians will be contacted immediately. Parents/guardians understand that the school will make all efforts to contact them in this case, however, this is not always possible. In this event, parents/guardians will authorize the school to seek medical treatment for the student as advised by the medical specialist of the medical institution where the student is sent to, and all medical expenses and other expenses incurred will be borne by the parents/guardians.

Contagious Diseases

Students who suffer from communicable diseases such as influenza, Hand-Foot-And-Mouth disease, flu, measles, chicken pox, mumps, rubella, diarrheal, infectious conjunctivitis (eye infection), etc. should not be sent to school. This helps avoid spreading of sickness throughout the school community. The parents / guardians of the sick student must obtain a confirmation from a registered doctor, certifying their child's full recovery and fitness for school before the student can return to school. Any tuition monies incurred for the period when the student is away will not be refunded.

Sơ cứu tại chỗ

Dù việc chăm sóc và đảm bảo an toàn cho trẻ trong phạm vi trường học là một trong những ưu tiên hàng đầu của chúng tôi, trên thực tế vẫn có thể xảy ra những tai nạn không mong muốn.

Trong trường hợp học sinh bị trầy xước trong sân chơi của trường, công tác sơ cứu sẽ được thực hiện tại chỗ. Khi học sinh bị bệnh, phụ huynh sẽ được thông báo đến đón trẻ về. Những trường hợp như: đau đầu, sổ mũi, đau bụng nhẹ và không có dấu hiệu của sốt, học sinh sẽ được y tá chăm sóc tại trường và có thể quay trở lại lớp học.

Trong trường hợp xảy ra tai nạn nghiêm trọng đòi hỏi biện pháp chữa trị chuyên nghiệp, trường sẽ đồng thời gọi xe cứu thương và liên hệ với phụ huynh để đưa học sinh đến cơ sở y tế phù hợp gần nhất. Tuy nhiên, trong trường hợp trường chưa thể liên lạc được với phụ huynh ngay lúc đó thì phụ huynh đồng ý ủy quyền cho trường lựa chọn các phương thức điều trị/chữa trị cho học sinh theo tư vấn của bác sĩ tại cơ sở y tế học sinh được chuyển đến và mọi chi phí y tế cũng như các chi phí phát sinh khác liên quan đến việc điều trị cho học sinh sẽ do phụ huynh chi trả.

Nhà trường được miễn trừ trách nhiệm về những vấn đề xảy ra đối với học sinh một khi những vấn đề đó xảy ra nằm ngoài khả năng và/hoặc phạm vi, tầm kiểm soát của nhà trường.

Bệnh lây nhiễm

Học sinh bị các bệnh lây nhiễm như đau mắt đỏ, thủy đậu, sốt xuất huyết, sởi, cúm, tiêu chảy, chân tay miệng, vv... phải được nghỉ ngơi tại nhà. Điều này nhằm ngăn việc lây bệnh cho các học sinh khác trong phạm vi trường học. Học sinh chỉ được trở lại trường khi đã có xác nhận của bác sĩ là đã khỏi bệnh. Học phí phát sinh trong những ngày học sinh nghỉ bệnh như nêu trên sẽ không được hoàn lại.

Interview/Meetings

Parents are invited to discuss any queries or concerns they have with their child's teachers, the Head Teacher, the Academic Assistant, and/or the School Manager. An appointment is required to ensure the parent's concern can be dealt with and that the school staff is available. Please feel free to arrange an appointment by phoning the School Office. The most suitable time for meetings with school staff is after school hours.

Leaving during School Time

If a student has to leave school during the day for an appointment or any other reason, parents must inform the Academic Office in advance in writing or by phone. Students will not be allowed to leave the school grounds, unaccompanied by their parents or authorized care-giver, without prior written or phone request by parents, subject to the approval by the Academic Office. When leaving the school grounds, students (or accompanying adult) must sign out through the school office.

LIMITATION OF LIABILITIES

Whilst VAS will endeavour to ensure the safety of all students at its best, accidents and other undesirable incidents may still happen. Unless found to be grossly irresponsible/negligent, VAS will not be held liable for any injury, loss or damage that may occur to students whilst attending the school, using the services provided by the school or participating in any of the school's activities, both within and outside the school's premises.

Phòng vấn / Các cuộc họp

Quý phụ huynh được khuyến khích trao đổi với Giáo viên bộ môn, Giáo viên chủ nhiệm và/hoặc Trợ lý chuyên môn/Giáo viên phụ trách tiếng Anh/Quản lý cơ sở về bất cứ thắc mắc hoặc những quan ngại nào đối với việc học tập của con mình tại trường. Phụ huynh vui lòng liên lạc với trường để đặt hẹn trước nhằm đảm bảo chúng tôi có thể sắp xếp đón tiếp một cách chu đáo và có đủ thời gian để xem xét những thắc mắc hay quan ngại của phụ huynh. Thời gian thích hợp nhất cho các buổi gặp gỡ với chúng tôi là sau giờ học.

Rời trường trong giờ học

Trong trường hợp học sinh phải rời trường trong giờ học cho một cuộc hẹn hoặc vì bất kỳ lý do nào khác, phụ huynh phải thông báo cho Phòng giáo vụ biết trước qua điện thoại hoặc bằng văn bản. Học sinh sẽ không được rời trường nếu không có phụ huynh hoặc người được ủy quyền chăm sóc đi kèm, và không có yêu cầu bằng văn bản hoặc điện thoại của phụ huynh trước đó, có sự đồng thuận của Phòng giáo vụ. Khi rời trường, học sinh (hoặc người đến đón trong trường hợp học sinh còn nhỏ) cần ký xác nhận rời trường tại văn phòng.

GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

VAS sẽ luôn nỗ lực hết sức để đảm bảo sự an toàn của tất cả học sinh. Tuy nhiên, tai nạn và các trường hợp không mong muốn vẫn có thể xảy ra. Trừ khi được chứng minh là hoàn toàn vô trách nhiệm, VAS sẽ không bị quy trách nhiệm về bất cứ rủi ro, thương tật, mất mát hay thiệt hại nào có thể xảy ra với học sinh trong khi học ở trường hoặc sử dụng các dịch vụ hay tham gia các hoạt động của trường, bao gồm cả các hoạt động diễn ra trong và ngoài khuôn viên trường.

APPENDIX

Student Acceptable Use Policy (AUP)

Students are expected to follow the same rules, good manners and common sense guidelines that are used with other daily school activities as well as the policy in the use of VAS electronic network.

Students are NOT permitted to:

- Post information that, if acted upon, could cause damage or a danger of disruption.
- Access, submit, publish, display, or send material that is profane or obscene, that advocates illegal acts, or that advocates violence or discrimination toward other people.
- Engage in personal attacks, including prejudicial or discriminatory attacks.
- Harass another person. Harassment is persistently acting in a manner that distresses or annoys another person.
- Knowingly or recklessly post false or defamatory information about a person or organization.
- Use speech that is inappropriate in an educational setting or violates school rules.
- Use the school system to engage in any illegal act.
- Cyber bully.
- Forge electronic mail messages or use an account owned by others.
- Behave inappropriately online, including inappropriate interaction with other individuals on social networking sites and in chat rooms.
- Transmit material, information, or software that is in violation of local law.
- Use the network, computers or related resources for commercial use. Students will not offer, provide, or purchase products or services.
- Use another person's account, attempt to "log on" as a network administrator, "hack", or go beyond their authorized access.
- Access another person's files. These actions are illegal.
- Make deliberate attempts to disrupt the network or destroy data by spreading viruses or any other means. These actions are illegal.

PHỤ LỤC

Chính sách về Quyền Sử dụng các phương tiện Công nghệ thông tin (AUP)

Học sinh phải tuân thủ các nội quy, có cư xử đúng mực và làm theo hướng dẫn tương tự như được áp dụng với các hoạt động thường nhật tại trường cũng như các chính sách về việc sử dụng hệ thống điện tử tại VAS.

Học sinh KHÔNG được phép:

- Đăng tải những thông tin gây thiệt hại, nguy hiểm hay gián đoạn hoạt động của trường.
- Truy cập, nộp, đăng tải hoặc gửi bất kì tài liệu mang tính chất thô tục, khiêu dâm, bất hợp pháp, hoặc gây ra xung đột, kì thị đối với người khác.
- Tham gia vào các cuộc tấn công cá nhân có tính chất thành kiến hay kì thị người khác.
- Quấy rối người khác. Hành động được xem là quấy rối khi liên tục gây ra sự căng thẳng hay phiền toái cho người khác.
- Cố ý hoặc bất cẩn đăng tải những thông tin sai lệch, nói xấu người khác hay tổ chức.
- Sử dụng những lời lẽ không phù hợp với môi trường giáo dục hoặc vi phạm nội quy của trường.
- Sử dụng hệ thống thông tin trường học để tham gia vào bất kì hành động bất hợp pháp nào.
- Bắt nạt người khác qua các phương tiện trực tuyến.
- Xâm nhập tài khoản cá nhân của người khác hoặc giả mạo gửi tin nhắn điện tử.
- Có các hành vi, cư xử không phù hợp khi giao tiếp trực tuyến, bao gồm cả sự giao tiếp với các cá nhân khác trên các trang web, mạng xã hội và trên các diễn đàn.
- Truyền phát tài liệu, thông tin hoặc phần mềm vi phạm pháp luật.
- Sử dụng mạng, máy tính hoặc tư liệu liên quan với mục đích thương mại. Học sinh không được cung cấp, mua / bán sản phẩm hay dịch vụ.
- Sử dụng tài khoản của người khác, cố gắng để "đăng nhập" như một quản trị mạng, làm "tin tặc" hoặc cố tình truy cập ngoài thẩm quyền.
- Truy cập tập tin tài liệu của người khác. Hành động này là bất hợp pháp.
- Cố tình làm gián đoạn kết nối mạng hoặc phá hủy dữ liệu bằng cách phát tán virus hoặc bằng bất kì hình thức nào. Những hành động này là bất hợp pháp.

- Relocate hardware, install peripherals, install, upload or download software, or modify settings to any component of the electronic network without the consent of the ICT department.
- Introduce or attach any software or hardware to any component of the school electronic network, which is not owned by the school or specifically authorized for use by the ICT department.
- Damage computers, any portion of the electronic network, or network-related resources.
- Engage in activities that do not advance the educational purpose for which the electronic network is provided.
- Thay đổi vị trí phần cứng, cài đặt thiết bị ngoại vi, cài đặt, đăng lên hoặc tải về các phần mềm, hoặc sửa đổi cài đặt các thành phần của mạng điện tử mà không có sự đồng ý của Phòng Công nghệ Thông tin.
- Giới thiệu hoặc đính kèm bất kì phần mềm hoặc phần cứng nào vào bất kì thành phần nào của mạng điện tử tại trường mà không thuộc sở hữu của trường hoặc không cho phép sử dụng bởi Phòng Công nghệ Thông tin.
- Phá hoại máy tính, bất kì thành phần nào của mạng điện tử, hoặc các tư liệu liên quan đến kết nối mạng.
- Tham gia vào các hoạt động khác trên mạng điện tử không nhằm phục vụ cho mục đích học tập.

Email

- E-mail for students in the kindergarten and primary grades will not be provided.
- E-mail for students in the secondary grades will be provided.

Guest Wireless Network

The school wireless guest network provides limited access, fixed bandwidth and is filtered. Users of this network are subject to all school policies. Technical support is not provided for general guest access, unless access is related to a specific educational purpose.

Thư điện tử

- Học sinh Mầm non, Tiểu học không được tạo hộp thư điện tử do chưa phù hợp với lứa tuổi.
- Học sinh Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông sẽ được tạo một hộp thư điện tử.

Mạng không dây cho khách

Mạng không dây dành cho khách chỉ cung cấp quyền truy cập hạn chế, băng thông cố định và được lọc thông tin. Người sử dụng mạng này cần tuân thủ tất cả các điều khoản, quy định của trường. Trường không có hỗ trợ kĩ thuật cho khách truy cập mạng này trừ những truy cập có liên quan đến một mục đích giáo dục cụ thể của trường.

Personal Safety

- Students will not disclose their full name or any other personal contact information for any purpose. Personal contact information includes address, telephone, or school address.
- Students will not share or post personal contact information about other people. Personal contact information includes address, telephone, school address, or work address.
- Students will not share or post privacy-revealing personal information about themselves or other people. Students are not permitted to agree to meet someone they have met online.
- Students must tell their teacher or other school employee about any message they receive that is inappropriate or makes them feel uncomfortable. Students should not delete the message until instructed to do so by a staff member.
- Students should not provide their passwords to anyone under any condition.
- Students must immediately tell their teacher to notify the network administrator if their password is lost or stolen, or if they think someone has gained unauthorized access to their accounts.

An toàn cá nhân

- Học sinh không được tiết lộ họ tên của các em hoặc bất kì thông tin liên lạc cá nhân nào cho bất kì mục đích nào. Thông tin liên lạc cá nhân bao gồm địa chỉ cá nhân, điện thoại, hoặc địa chỉ trường.
- Học sinh không được chia sẻ hoặc gửi thông tin liên lạc cá nhân của người khác. Thông tin liên lạc cá nhân bao gồm địa chỉ, điện thoại, địa chỉ trường, hoặc địa chỉ nơi làm việc.
- Học sinh không được chia sẻ hoặc đăng tải các thông tin cá nhân về bản thân hoặc người khác. Học sinh không được phép đồng ý gặp bất kì người nào đã quen trên mạng trực tuyến.
- Học sinh phải thông báo với giáo viên hoặc nhân viên của trường về bất kì tin nhắn không phù hợp hoặc gây khó chịu cho các em. Học sinh không nên xóa các tin này cho đến khi có sự hướng dẫn từ nhân viên của trường.
- Học sinh không nên cung cấp mật khẩu của mình cho bất kì ai với bất kì điều kiện nào.
- Học sinh phải báo ngay cho giáo viên để thông báo cho quản trị mạng nếu mật khẩu của các em bị mất hoặc bị đánh cắp, hoặc các em nghĩ rằng một ai đó đã truy cập trái phép vào tài khoản của các em.

Plagiarism and Copyright Infringement

- Students will not plagiarize works found on the Internet. Plagiarism is taking the ideas or writings of others and presenting them as if they were the students'.
- Students own the copyright to their creative works, including works created using school resources.

Sao chép và vi phạm bản quyền

- Học sinh không được sao chép các tài liệu từ Internet. Việc sao chép là lấy ý tưởng hoặc tác phẩm của người khác và trình bày như thể do chính mình làm ra.
- Học sinh có Quyền tác giả đối với các sản phẩm tự tay sáng tạo ra kể cả khi sử dụng tư liệu, cơ sở vật chất của trường.

Portable Electronic Devices

It is the student's responsibility to immediately alert school personnel if a school-assigned device is lost, damaged, or stolen.

Students using personal devices are subject to all school policies.

Students take full responsibility for electronic personal property brought to school and should take all reasonable measures to protect against theft or damage.

ICT staff will not support or configure any personal electronic device except for instructional/learning purpose advised by the school.

Students should refer to Parent/Student Handbook on "Use of Electronic Devices" regarding additional information about electronic/mobile device use.

Technology Protection Measure

An Internet filter is in place to protect against Internet access to visual depictions that are obscene, contain child pornography, or are harmful to minors. The school may determine other Internet material that is inappropriate for minors.

The school may reconfigure the filtering software to best meet the needs of the school and address the safety needs of students.

Web 2.0

Students will have access to selected online Web 2.0 technologies (wikis, blogs, message boards, video, social networking sites, interactive electronic communication) for specific, defined educational activities and projects under the supervision of a teacher or in a moderated environment that has been approved by the school administration.

Students using online Web 2.0 technologies are expected to act safely by keeping all personal information about themselves and others out of their posts.

Messages are sometimes posted from systems connected to the Internet around the world and school personnel have no control of the content of the messages posted from these other systems. The school will provide access to selected online web 2.0 technologies for specific, defined educational activities and projects in order to limit potential exposure to inappropriate messages posted by external systems.

Thiết bị điện tử cầm tay

Học sinh có trách nhiệm thông báo ngay cho nhân viên của trường khi phát hiện bất kì thiết bị điện tử nào do trường giao bị mất, bị hư hỏng, hoặc bị đánh cắp.

Việc sử dụng thiết bị điện tử cá nhân của học sinh phải tuân thủ các quy định của trường.

Học sinh chịu trách nhiệm hoàn toàn về các thiết bị điện tử cá nhân mang đến trường và phải có các biện pháp hợp lý để chống trộm cắp, hư hỏng.

Nhân viên Phòng Công nghệ Thông tin sẽ không hỗ trợ hoặc cài đặt cấu hình bất kì thiết bị điện tử cá nhân nào trừ trường hợp do trường yêu cầu và vì mục đích học tập của học sinh.

Học sinh có thể tham khảo thêm các quy định về việc sử dụng điện thoại di động/ thiết bị điện tử tại mục "Sử dụng các thiết bị điện tử" trong cuốn Sổ tay Học sinh và Phụ huynh.

Phương thức bảo vệ công nghệ

Một bộ lọc Internet được thiết lập để chống lại việc truy cập để xem các hình ảnh mang tính khiêu dâm, chứa nội dung khiêu dâm, hoặc có hại cho trẻ vị thành niên. Nhà trường có thể xác định các nội dung không thích hợp cho trẻ.

Nhà trường có thể cấu hình lại các phần mềm lọc để đáp ứng tốt nhất nhu cầu của trường và sự an toàn của học sinh.

Web2.0

Học sinh được tiếp cận với các trang web 2.0 có chọn lọc (như wiki, blog, bảng tin, video, các trang mạng xã hội, truyền thông điện tử tương tác) nhằm hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục và dự án học tập cụ thể dưới sự giám sát của giáo viên hoặc đã được kiểm duyệt và được sự chấp thuận của Ban Giám hiệu trường.

Học sinh sử dụng web 2.0 cần phải giữ an toàn và không được đăng tải thông tin của bản thân cũng như của người khác.

Thông tin đôi khi được đăng tải từ các hệ thống kết nối với mạng Internet trên toàn thế giới và nhà trường không kiểm soát được nội dung của các thông tin đăng tải từ các hệ thống này. Do vậy, nhà trường chỉ cung cấp quyền truy cập vào các trang web 2.0 trực tuyến có chọn lọc, phục vụ cho các hoạt động học tập, giáo dục và các dự án học tập cụ thể của học sinh nhằm hạn chế tối đa khả năng tiếp xúc với những thông tin không phù hợp được đăng tải bởi các hệ thống bên ngoài.

Designated school personnel reserve the right to remove internally posted messages that are deemed to be unacceptable or in violation of school policies and regulations.

General Conditions

The VAS electronic network has not been established as a public access service or a public forum.

VAS has the right to place reasonable restrictions on material that is accessed or posted throughout the network.

Beyond the clarification of standards outlined in this policy, the school is not responsible for the actions of students who violate them.

Acceptable use policy and regulations apply even if away from school in case school technology resources are used.

The school reserves the right to monitor all activity on this electronic network to maintain system integrity, confirm users are using the system responsibly. Students will indemnify the school against any damage that is caused by the students' inappropriate use of the network.

The school will monitor the online activity of students to ensure they are using appropriate online behaviour relating to interaction with others on social networks, chat rooms. Network storage areas shall be treated in the same manner as other school storage facilities. Students should not expect that files saved on school storage areas will be private or confidential.

The school reserves the right to monitor and immediately limit the use of the electronic network or terminate the account of a user for violations of this policy.

Limitation of Liability

The school makes no guarantee that the functions or the services provided by or through the school network will be error-free or without defect.

The school will not be responsible for any damage suffered, including but not limited to, loss of data or interruptions of service.

The school is not responsible for financial obligations arising through the unauthorized use of the network or school technology.

The school is not responsible for the accuracy or quality of the information obtained through or stored on the network.

Nhân viên nhà trường có quyền loại bỏ các nội dung thông tin đăng tải được coi là không phù hợp hoặc vi phạm các chính sách và quy định của trường.

Điều kiện chung

Hệ thống mạng điện tử của trường không phục vụ cho mục đích truy cập công cộng hoặc sử dụng như một diễn đàn công cộng.

Trường có quyền thiết lập các giới hạn hợp lý đối với các tài liệu được truy cập hoặc đăng tải trên mạng.

Ngoài những biện pháp và hình thức bảo vệ nêu trong Phụ lục này, nhà trường không chịu trách nhiệm về những hành vi vi phạm liên quan đến việc sử dụng hệ thống mạng điện tử của học sinh.

AUP cũng được áp dụng ngoài phạm vi trường học nếu học sinh vẫn sử dụng hệ thống mạng/ công nghệ thông tin của trường.

Trường có quyền giám sát tất cả các hoạt động trên mạng điện tử của học sinh để duy trì tính toàn vẹn và liêm chính của hệ thống, và để xác nhận người sử dụng đang sử dụng hệ thống một cách có trách nhiệm. Học sinh sẽ không quy bất cứ trách nhiệm nào cho trường liên quan đến các thiệt hại gây nên bởi việc sử dụng mạng không phù hợp của học sinh.

Trường cũng theo dõi hoạt động trực tuyến của học sinh để đảm bảo các em có các hành vi đúng đắn vì điều này liên quan đến sự tương tác của học sinh với những người khác trên các mạng xã hội, các diễn đàn. Việc lưu trữ trên mạng cần được thực hiện tương tự như việc lưu trữ trên hệ thống của trường. Học sinh không nên kì vọng rằng các tập tin lưu trên mạng của trường đảm bảo sự riêng tư hoặc bảo mật tuyệt đối.

Trường có quyền giám sát hoặc hạn chế ngay việc sử dụng hệ thống mạng hoặc đóng tài khoản của người sử dụng do vi phạm các quy định.

Giới hạn trách nhiệm

Nhà trường không đảm bảo các chức năng hoặc các dịch vụ được cung cấp thông qua hệ thống mạng của trường sẽ hoàn toàn không có lỗi.

Nhà trường không chịu trách nhiệm về bất kì thiệt hại nào gây ra từ việc mất dữ liệu hoặc gián đoạn các dịch vụ trên mạng.

Nhà trường không chịu trách nhiệm về bất kì nghĩa vụ tài chính nào phát sinh từ việc học sinh sử dụng trái phép hệ thống mạng hoặc các phương tiện công nghệ thông tin.

Nhà trường không chịu trách nhiệm về tính chính xác hay chất lượng của thông tin truy cập hoặc lưu trữ trên mạng.

Violations of this Acceptable Use Policy

Violations of this policy may result in loss of access as well as other disciplinary or legal action. Students' violation of this policy shall be subject to the consequences as indicated within this policy as well as other appropriate discipline which includes, but is not limited to:

- Use of school network only under direct supervision.
- Suspension of network privileges.
- Revocation of network privileges.
- Suspension of computer privileges.
- Suspension from school.
- Legal action and prosecution by the authorities.

Hành vi vi phạm Chính sách về Quyền sử dụng các phương tiện Công nghệ thông tin (AUP)

Các hành vi vi phạm Chính sách về Quyền sử dụng các phương tiện Công nghệ thông tin có thể dẫn đến việc chấm dứt quyền truy cập, bị áp dụng các biện pháp kỉ luật hay xử lí theo pháp luật. Việc vi phạm sẽ dẫn đến những hình thức kỉ luật đã được đề cập trong chính sách này cũng như một số hình thức kỉ luật khác, bao gồm:

- Chỉ được sử dụng hệ thống mạng của trường khi có sự giám sát trực tiếp của nhân viên.
- Đình chỉ quyền sử dụng hệ thống mạng.
- Hủy bỏ quyền sử dụng hệ thống mạng.
- Đình chỉ quyền sử dụng máy tính.
- Đình chỉ học tập.
- Các hình thức xử lí khác theo quy định của pháp luật tùy theo mức độ nghiêm trọng của vi phạm.